

MỌI SỐ 0 \$10

LƯU CHIỂU  
VĂN HÓA PHẨM  
Số C 563

NĂM THỨ NHẤT — SỐ 35

# TỜ BÁO CỦA

1. — NGÀY NAY  
TRÔNG TÌM



2. — NGÀY NAY TRÀO PHÚNG

CHỦ NHẬT 22 NOV. 1936

# MỌI NGƯỜI

3. — NGÀY NAY  
TIÊU THUYẾT

TUẦN BÁO RA NGÀY CHỦ NHẬT



YÊN LẶNG  
của TRẦN-BÌNH-LỘC

NHỮNG CỬA HÀNG  
**IDEO**  
LÀ CỬA HÀNG ĐẸP NHẤT

NHÂN DỊP KHAI TRÀNG  
BÁN HẠ GIÁ MỌI THỨ  
CẦN DÙNG CHO HỌC TRÒ  
RA VÀO TỰ DO

**VIỄN-DÔNG ÂN-ĐƯỜNG**  
BÁN SÁCH VỎ GIẤY BÚT  
HAIPHONG — 28, Rue Paul Bert, 28 — HANOI

**LE TEMPS VOUS ATTAQUE  
COTY VOUS DÉFEND**

POUR RESTER JEUNE  
POUR PLAIRE TOUJOURS



Son traitement de Beauté, Moderne Complet, Rapide, Simple, Efficace

**10 minutes le matin  
10 minutes le soir**

**AGENTS : L. RONDON & C° LTD**  
HANOI — 10, Boulevard Đông-Khanh — HANOI

**LƯỞNG NGHI BỒ THẬN**

« Lưỡng-nghi bồ-thận » số 20 của Lê-huy-Phách bao-ché rất công phu. Có vị phải lâm phơi hàng tháng để lấy dương khí; có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thô khí. Thuốc này làm toàn bằng những vị thuốc chữa cho thận bộ được sinh khí, cỗ tinh, và đặc nhất là vị « hải cầu thận ».

**THẬN HU**

Dau lung, mờ mắt, váng đầu, ủ tai, rung tóc, tóc vàng, thời thường mệt mỏi, tiêu tiện vàng, trong bất thường...

**Di-tinh.** — Khi tưởng đến dục vọng mà cường dương, không cữ lúe nào đều triết ra một ít tinh-khi. Có người lúc nào quy-dầu cũng ướt, định.

**Mộng-tinh.** — Bởi thận bất cố mà khi nằm mơ ngủ thường như minh giao hợp với người đàn bà mà tinh khí cũng xuất ra.

**Hoạt-tìn.** — Ngũ tang đều yếu mà Thận tang lại yếu hơn nhất, khi giao hợp tinh khí ra mau quâ.

**Lãnh-tinh.** — Tinh khí lạnh. Có bệnh này có khi mất hẳn đường sinh dục.

**Nhiệt-tinh.** — Ải tang người da nhiệt, nêu tinh khí cũng nhiệt...

Có các bệnh kè trên dùng « Lưỡng Nghi Bồ Thận » số 20 của Lê-huy-Phách được sinh khí, cỗ tinh, chỉ 2, 3 hộp đã thấy hiệu nghiệm. Hàng nghìn người ưa thích thuốc này mà có con nối hậu! Giá 1\$00 một hộp.

**TỰ LAI HUYẾT**

Những người da xám, mặt xâu, rắc dầu, chóng mặt, đau mỏi thân-thở, buốt bã chân tay, ăn không ngon, ngủ không yên... Nhất là các bà bẩn tinh huyết hư, hoặc sinh nở nhiều lần, tồn hại chân huyết và các cô tuy có hành kinh nhưng huyết ra rất ít mà sắc huyết tim nhợt... đều vì chân huyết suy nhược mà lâm các bệnh như trên. Dùng « Tự Lai Huyết » số 68 là một thứ thuốc bồ huyết tốt nhất, chế luyện rất công phu, chọn toàn bằng

những vị thuốc bồ huyết, nên công hiệu rất nhanh, chỉ dùng 1, 2 hộp là huyệt hư đổi được huyệt tốt. Giá 1\$00.

**LÂU, GIANG MAI**

Không uống thuốc Lê-huy-Phách nhất định không khỏi

Thuốc chữa bệnh Lâu, Giang-mai của Lê-huy-Phách là những thứ thuốc độc-tái, u.ng vào khỏi ngay. Trăm nghìn người dùng, trăm nghìn người khỏi. Khắp Đông-Dương ai cũng công nhận rằng: Lâu, Giang-mai không uống thuốc Lê-huy-Phách nhất định không khỏi.

Thuốc nam 1935 số 70 giá 0 \$80. — Mỏi mắt, kinh niêm, ra mũi, buốt tức... nhẹ hay nặng tới bậc nào, uống thuốc này khỏi ngay. Uống vào là khỏi, vạn người không sai một.

Giang-mai số 18 giá 1\$00. — Lở loét quỉ đầu, phát hạch, lèn soái, mọc mào gà, hoa khé, đau xương, giật thịt... nặng tới bậc nào cũng chỉ dùng hết 2 hộp « giang-mai » số 18 này là nhiều.

Tuyệt trùng Lâu, Giang-mai số 12 giá 0\$60. — Một thứ thuốc chế theo hóa-học có tính-cách đặc-biệt sát trùng, lọc máu. Lâu, Giang-mai chưa tuyệt nọc: tiêu tiễn khí vàng, khí dục, có cặn cỏ vắn, nhoi nhói ở trong ống tiêu, ướt qui đầu. Khắp thân thể đau mỏi, tóc rung, mờ mắt, ủ tai, giật thịt... uống « Tuyệt Trùng » số 12 này lẫn với « Bồ ngũ tang » số 22 (giá 1\$00) nhất định khỏi hẳn.

**ĐÀN BÀ BỊ DI NỌC  
BỆNH PHONG - TÌNH**

Đàn bà bị di nọc bệnh Phong-tinh ra khi hư, tiêu tiện trong, dục bất thường, có giây, có cắn... đau bụng nồi hòn, huyết ra xám đen, có khi lẩn mẩn. Khắp thân thể thường đau mổ, buốt bã chân tay, rắc dầu, chóng mặt, mờ mắt, ủ tai... Dùng « Đoan can khi-hư âm » số 37 (giá 1\$00) và « Lão nhập khí hư trùng » số 38 (giá 0\$50) khỏi hết các bệnh kè trên, lợi đường sinh dục yề sau. Có bệnh hỏi qua người đã dùng sẽ biết.

**NAM NỮ THANH-NIÊN CẦN ĐỌC**

**I. HAI BỘ MÁY SINH DỤC.** — Nói rõ những bệnh thuốc về huyết của đàn bà và những bệnh thuốc về tinh khí của đàn ông. Có chụp hình các bộ phận sinh dục.

**II. PHONG TÌNH CẦN BỆNH.** — Giải thích rõ ràng những bệnh phong-tinh. Day cách điều trị như sao cho bệnh được khỏi tuyệt nọc? Có chụp ảnh hình các vi-trùng bệnh phong-tinh.

Hỏi xin tại nhà thuốc hoặc các đại-lý. Ở xa gửi 0\$03 tem.

**LÊ-HUY-PHACH**

Số nhà 149, Phố Hàng Bông — HANOI

**ĐẠI LÝ CÁC NƠI.** — Haiphong: Nam-Tân, 100 Bonnal, Thái-Binh: Minh-Đức, 97, Jules Piquet. Hải-dương: Phú-Văn, 3, phố Kho-Bạc. Hongay: 5, Théâtres. Lạng-Sơn: Lý-xuân-Quý, 10 bis Rue du Sel. Nam-dịnh: Việt-Long, 28 Campeaux. Ninh-bình: Ich-Tri, 41, Rue du Marché. Tuy-Hòa: Nguyễn-xuân-Thiều. Qui-nonor: Trần-văn-Thắng. Nha-trang: Nguyễn-dinh-Tuyên. Saigon: 109 Rue d'Espagne et 118 Albert Dakao et 15 Amiral Courbet. Thudautuot: Phúc-hưng-Thái. Canh: Photo Hadong...

# 1° TRÔNG NGÀY NAY VÀ TÌM.



ĐIỀU TÂM NIỆM THÚ BẤY

## LUYỆN LẤY BỘ ÓC KHOA HỌC

**D**À từ lâu, chúng tôi theo công cuộc châm biếm những điều mê tín, dị đoan, những tin ngưỡng họa hại nó đương tràn ngập nước ta như làn sóng Hồng hà trên cánh đồng lúa những ngày lụt lội.

Chúng tôi không bao giờ ngừng cuộc chiến đấu ấy, và mời các bạn trẻ cùng di tiểu trú những nguyên nhân của sự tối tăm, ngu muội nó làm cho nước ta hóa ra một nước của bọn thần, quỷ, ma, quái, nó dìm dập dân ta trong sự sợ hãi những điều huyền bí. Những điều huyền bí mà ở các nước khác, lại là cớ gây cho người tìm được những điều phát minh trọng đại.

Cuộc chiến đấu ấy, cuộc tiêu trừ mê tín ấy hiện nay rất cần cù. Là vì từ thành thị cho chí thôn quê, từ bờ biển Đông-hải trở lên miền sơn dã, không đâu là bọn quỷ thần không làm vua làm chúa. Bọn ấy dòm ngó vào đời ta, hàng ngày bắt ta theo ý muốn của họ, khiến cho thần thề, tinh thần ta không còn phải là của ta nữa, mà là của bọn họ. Không có một việc gì quan trọng trong đời ta là không có họ dung tay vào. Lúc ta sinh, có mười hai bà mụ đến bàn to bàn nhỏ, ta yếu đau, là vì bà cô ông mãnh chọc ghẹo chơi, lúc ta chết, còn sợ các ông... trùng dỗ mồ. Ta bước vào trong bếp là thấy ông táo quản, ra ngoài đinh

có ông thành hoàng, còn ở các nơi khác là gặp những ma quái nó ám ảnh ta ở gốc cây da lớn, ở trên đồng đất to hay ở những chiếc bình vôi vỡ. Chung quanh ta, lúc nào cũng vẫn vơ những quỉ cung thần, không lúc nào thoát ly ra được.

Đến nay, không còn e dè gì nữa, ta cần phải nỗi lên phản kháng bọn quỷ thần kia bấy lâu đây dọa tinh thần dân ta vào vòng nô-lé.

Ta cần phải luyện lấy bộ óc khoa học. Bạn thanh niên đã hiểu biết nền tin ở sự mâu nhiệm của khoa học và đem điều sở dĩ tuyên truyền cho những người chưa biết. Cho đến bao giờ mọi người đều coi là một sự hiền nhiên rằng mọi việc xảy ra trong trời đất đều có nguyên nhân. Nguyên nhân ấy không phải là do ý chí đị thường của những ông thần ác nghiệt, hung hăng, nhở nhen mà ra, nhưng chính là sự phát huy của một luật thiên nhiên. Tìm tới những luật thiên nhiên, dùng những luật ấy để giúp đời, đó là nhiệm vụ của khoa học. Khiến cho ta khỏi làm nô-lé quỷ thần, mà đem quỷ thần — hiểu theo nghĩa thông thường — làm nô-lé cho ta, đó là nhiệm vụ của khoa học. Một làn chớp nhoáng, theo sau một tiếng sét vang động một góc trời, xưa ta tưởng là do thần, có ma dê mắt tới. Tuy mắt đi một ít về huyền bí một ít về

rồi ta sợ hãi đào lấp lưới tinh sét mà thờ cúng, sợ hãi, tin rằng phải lê bát cầu khấn ông, ông mới tha tội. Khoa học dạy ta biết rằng, ông thần ấy, ta có thể bắt giam lại trong những giày đồng, khiến ông ta hiện ra những làn chớp nhoáng con con dẽ ta ngầm chơi, hiện ra lứa dẽ ta thấp đèn hay dun nước: ông thần ấy là điện khí.

Vẫn hay khoa học hiện giờ không phải có thể phản giải được hết thiên tướng. Nhiều điều huyền bí vẫn còn nguyên là huyền bí. Nhiều luật thiên nhiên vẫn còn trong vòng mờ ám, chưa phát minh ra được. Song, những người có óc khoa học đều tin rằng những điều còn huyền bí kia sẽ có ngày phản giải ra được, vì những điều ấy là sự phát dương của một luật thiên nhiên chưa minh hiền. Những nhà bác học thường tự nhận là dốt nát, song cái dốt của họ không phải là sự mê muội của ngu dân lú lác nào cũng sẵn sàng một mớ giải thích cho mọi sự, một mớ giải thích mơ màng không giải thích được điều gì hết.

Vậy ta cần phải gầy nên một phong trào khoa học, quảng thông những tư tưởng khoa học, khiến cho ai nấy đều tự nhiên tinh ngô không còn tin xẳng rằng trong đời ta, lúc nào cũng có tiên, có thần, có ma dê mắt tới. Tuy mắt

nên thơ, nhưng ta đã được một quãng dài trên con đường tiến bộ. Ai nấy sẽ chỉ tin phục chân lý của khoa học, chỉ tin là thật những điều mà khoa học đã chứng minh là thật.

Nói đến đây, tôi lại sực nhớ đến câu truyện cổ. Có người lấy một cái ống gỗ, hai đầu lấp rỗ rách bịt lại đẽ một chỗ. Một tháng sau thảo rẽ ra xem thì một đàn chuột con cung tự nhiên tháo ra. Người ta bèn hiểu ngay rằng rỗ rách đẽ lâu ắt là đẽ ra chuột.

Ai đọc đến đây chắc cũng phải mỉm cười. Nếu vậy, sao lại không mỉm cười lúc dân ta thấy một người chèo lên một cây da thiêng ngã gãy tay cho ngay là vì ma làm? Các ông thần, các ma quỷ, cũng chỉ như mớ rỗ rách kia mà tri trưởng tượng của ngu dân đồ cho là cha mẹ của lũ chuột con!

Bối với những việc ấy, mỉm cười chả đủ? Vì chưng lúc ta mỉm cười rồi sao lâng lâng, ngàn vạn người khác không được hiểu biết bằng ta, dã vội vàng xúm lại cho là chân lý bất di dịch.

Vậy bồn phận của thanh niên ta, không những là sự luyện lấy bộ óc khoa học, mà còn phải luyện trí thức người khác cho trở nên có linh cách khoa học nữa.

Ta phải luôn luôn nhớ rằng thiếu bộ óc khoa học, không thể có tiến bộ được.

Hoàng-Đạo

# LUẬT XÃ-HỘI

**D**ÀO luật xã-hội ban bố gần đây, lúc thi-hành thật là gấp lén sự trở ngại, lâm súc phản động.

Mới đầu, các nhà tư bản, các công ty Pháp-Nam họp nhau lại làm đơn phản kháng.

Rồi nhiều ông chủ tìm cách «xoay» đạo luật, như bọn nhà giàu cho vay nặng lãi tìm cách «xoay» đạo luật cấm họ hút máu người. Nơi thì họ định bắt những thợ làm cho họ hóa ra thợ ăn lương công nhật hết; nơi thì họ dọa thải những thợ làm đêm. Họ làm thế là để thợ thuyền sợ mất chỗ làm, họ sợ nghỉ ngày nào mất công ngày ấy phải đến nói với họ, phải tự mình xin bỏ đạo luật kia đi.

Có nơi, họ lại định không thi hành luật lao-dộng. Thợ thuyền bè cõi, còn biết kêu vào đâu, đành cắn răng chịu.

Vậy chính phủ Bình dân đã thi án, thi nên thi án cho chót. Lập ra luật lao-dộng, đã dành là có ích cho thợ thuyền, nhưng điều cốt yếu nhất là thi-hành thế nào cho thợ thuyền được hưởng cái ích lợi ấy. Đã là luật thi phải ai nấy cũng đều tuân theo luật. Nếu không, chỉ là một xấp giấy đe chất lên những xấp giấy khác trong một cái tủ kín.

## NÔNG DÂN LAO-ĐỘNG

**O**ng làng Hội-khé, tỉnh Thái-bình, gần đây có một cuộc biểu tình đáng chú ý.

Hàng trăm dân định, bọn dân gör gó, rách rưới, bấy lâu chỉ biết sự phục tòng, sự khờ sờ và sự hè hểp của bọn dân anh trong làng, kéo nhau ra đình, rồi lên huyện biểu tình về việc kỳ mục kỳ nát chia ruộng công không được công bằng.

Cuộc biểu tình này là sự phát biểu của lòng công phản đến cực điểm. Dân quê vốn hiền lành, nhưng nếu bị đe ép quá, cũng phải liều. Xưa nay, việc quản phân diễn thời vẫn là một mối hận lầm của bọn dân anh. Rõ ràng nào tốt thì đều vào tay ông lý, cụ tiền hay họ hàng các ông ấy; còn ruộng nào đất bạc, không trồng mong gì nữa, mới đến tay dân em. Ấy vậy, mà thuê dien thì chia đều tăm, có khi lại rõ ràng bồ nhieu cho dân em nữa. Thành thử ra những người dân nghèo khổ bị thiệt thòi dữ mệt.

Tinh cảnh ấy không thể cứ để vây mãi được: vừa hại cho nhà nước, vừa hại cho dân nghèo. Muốn tránh điều đó, dân nghèo cần phải biết quyền lợi, nghĩa vụ mình, cần phải có cơ quan bênh vực lối minh. Muốn vậy, có hai phương pháp để chính phủ và để những người quan tâm đến sự sinh sống của dân quê trút liết được những cái hại như cái hại kẽ trên kia:

1) một là đem hết tài lực ra giáo hóa nông dân. Nâng cao trình độ họ bằng một cuộc tuyên truyền to tát, tuyên truyền bằng lời nói, tuyên truyền bằng sách và báo chí;

2.) Cho nông dân quyền lập nông đoàn.

Hoàng Đạo

# TƯ ĐỘ NGÔN LUÂN

Chúng tôi tiếp được bức thư sau đây của một ông nghị viên dân biểu bàn về chế độ ngôn luận tự do, vây xin cùi nguyên văn đăng lên báo cho rộng đường dư luận:

## Báo giới tự do

**B**ÀO GIỚI được tự do? Cái đó không phải chỉ người làm báo mới mong mỏi, người trong nước, ai biết suy xét cũng mong chả kém gì nhà báo.

Dân ta có tiền, nhưng chả chấp là tại báo chí còn bị bó buộc, nên không có cách để lan khắp cả các chốn thôn quê.

Ở các nước, mỗi số báo in ra hàng triệu: ở ta nhiều lắm là tám, chia nghìn. Báo nào ngoi ngoài trời số đó rồi cũng lì. Cái lìu đó là tự nhiên; lúc in ấn, bộ vốn ít, có đóng cửa cũng là thua canh bạc con, nên tìm bết cách chiều ý độc giả, chọn những bài hợp thời, sắm sửa các mày cho báo ra chóng. Báo càng lên càng phải bỏ thêm vốn. Khi vốn bỏ đã là hàng vạn thì đám lò, không biết cái gì nên nói, cái gì không, nhỡ bị đóng cửa thì vốn liếng đi đời. Được tự do, báo càng chạy, ông chủ càng thêm vốn, lúc nào cũng chọn những bài hợp thời cho đẹp ý độc giả. Những bài hợp thời chưa hẳn là có ích, nó chỉ là bài «cầu khách» đến những bài có ích hơn. Báo lúc đó mới thật là có ích.

Nhà nước chỉ ngại cho báo tự do thì các báo nhảm sẽ ra nhiều, nhưng ý tôi thì trái lại. Khi các báo đứng dân hành trường quái như cái cây lớn đã chiếm hết chỗ sáng mặt trời, các cây con leo dời bị ốm mà chết — thì ai muốn ra báo nhảm cũng không dám ra nữa. Hiện nay, báo chạy in được bốn, năm nghìn, báo không chạy cũng được hai, ba, thành cả mè một lèn, báo nhảm vẫn dễ sống hơn. Nhưng ông quan bây bá, nhà nước cũng chả dung nào. Vì không đến tai quan trên, nên dân vẫn chịu nỗi thiệt thòi. Báo giới tự do là bài thuốc chữa những ông quan bây. Báo

tự do mới in được nhiều, in nhiều thì nhiều nhà buôn cho quảng cáo, có quảng cáo thì giá báo mới tính hạ được, giá hạ thì dân què mới mua để xem cho đỡ ngu, đỡ bở. Dân ngu là dân cừu cho người làm xang lợi dụng.

Tốt cho quan, tốt cho dân là ý muốn của nhà cầm quyền. Chẳng sớm thì ch้าย, báo giới rồi cũng được tự do, nhưng nhà nước ban cái ân ấy ra sớm ngày nào, dân được nhờ ngày ấy.

## PHẠM TÁ

**L**ỜI BẢN THÊM — Nếu ngôn luận được tự do, viễn dân biểu giá trị sẽ dần dần có. Đã dành rằng dưới chế độ hiện thời, viễn dân biểu chủ thay mặt một số ít, và quyền hạn lại không có gì, nhưng nếu báo chí tự do, những bài diễn văn, những lời can thiệp của một ông nghị có chí và có tài sẽ được mọi người để ý đến và ủng hộ. Từ nhiên lúc đó, viễn dân biểu quyền hạn sẽ nổi rộng ra. Các chính đảng sẽ thành lập, và viễn dân biểu mới không đến nỗi thẹn với tên của mình.

H. D.

độc. Thấy ông nằm sóng soret trên mả đất ở trong bếp nhà ông, ngay chỗ mà người ta đã thấy bà R. Salengro chết một cách bất-nhiên hồi tháng Mai năm 1935.

Ông Roger Salengro có đề lai hai bức thư tuyệt-mệnh: một bức gửi cho ông Thủ tướng Léon Blum, một bức gửi cho người anh em là ông Henri Salengro, nói cái duyên cớ ông tự-tử. Nghe đâu vì ông làm việc quá sức lại gặp nhiều việc buồn.

## TÂY-BAN-NHA

### Đảng cộng - sản đối với chính phủ Tây-ban-Nha

**T**ÔA Thư ký cộng sản vừa mới gửi cho Ủy hội chấp hành đảng xã hội một bản hô hào: nên thương lượng với chính phủ bấy cái lệnh cấm tái binh khi giúp cho chính phủ Madrid và nên hành động mà giúp đỡ đảng Cộng hòa Tây-ban-Nha. Ông Léon Blum sẽ nhận lời tiếp đoàn đại biểu ấy họp tại điện Bourbon. — Ông Léon Blum giữ chính sách «bất can thiệp» viễn lẽ rằng chính phủ Anh vẫn đem lòng tin cậy và vẫn theo chính sách đó.

## XIÈM

### Chính phủ Xiêm bạc đai Việt-Kiều

**V**IỆT KIỀU ở Xiêm bị chính phủ Xiêm bạc đai vì bị nghi là gây nên nhiều cuộc biểu tình ở Xiêm và tuyên truyền chủ nghĩa cộng sản cho thanh niên Xiêm. Nên mới rồi ở tỉnh Khôn Kén có xảy ra một cuộc xung đột giữa người Việt-Nam với nhà đương cuộc. — 170 người Việt-Nam biểu tình ở tỉnh Khôn Kén. — 2 người bị bắn chết. — hơn 80 người bị bắt.

## HAIPHONG

**V**Ì kiềm không đủ ăn nên 6000 thợ mỏ ở Camphamine đã đồng lòng nghỉ làm việc. Họ yêu cầu: tăng công nhật từ 0p.24 lên 0p.30, mỗi ngày làm việc 9 giờ. — Bọn thợ hành động rất yên lặng nhưng rất cứng quyết. — Sở dã lúa tăng lên 0p.27, nhưng họ nhất quyết xin cho đủ 0p.30.

## HANOI

### Một cuộc phái thường long trọng cho các học sinh

**M**UỐN khuyến khích các học sinh trường Trung Học ở Đông-Dương nỗ lực học tập, ông học chính giàn đốc đã mở ra một kỳ thi thường hàng năm. Hôm thứ bảy 14 Novembre tại trường Đại học đã phát phần thưởng cho các học sinh xuất sắc.

## NAM VANG

### Vô địch Ping Pong Đông-Dương

**N**GÀY 5, 6, 7, 8, Novembre tại Nam-vang có cuộc tranh giải quần quần Ping-Pong Đông-Dương.

Vào chung kết: Chất hạ Các trong ba set: 21 — 13, 21 — 14, 21 — 19. Về giải vô địch đánh đôi. Khai-Xuyễn hạ Lai-Thoại trong 4 set: 21-18, 13-21, 21-19, 21-16 mà đoạt cúp.

Những cái bí mật máu nhiệm trong tâm lý

# SIGMUND FREUD

## VÀ KHOA TÂM LÝ GIẢI PHẪU

**N**GÀY 6 mai vừa qua, tất cả các ý-giới trong hoàn-cầu vừa làm lè mừng 80 tuổi của nhà bác học Sigmund Freud, người sáng kiến ra một khoa giải phẫu về tâm-lý học mà khoa-học và văn-chương đều chịu một ảnh hưởng rất sâu xa.

Sigmund Freud đã làm được một công việc đặc biệt : làm cho người ta được biết rõ thêm cái sâu-sắc vô cùng của cái «bản ngã» mình.

### Tri-giác và bắt-giác

Muốn hiểu được công việc của Freud, ta cần phải biết rõ về cái «bắt-giác» (inconscience), là một điều rất mới trong tâm-lý học.

Đây là một thí-dụ dễ hiểu : nhiều khi ta muốn cõi hết sức nhớ lại cái số nhà, hay tên một người bạn, mà mãi không nhớ ra. Tên người bạn, hay số nhà của người bạn, vẫn in trong trí nhớ của ta, nhưng hình như là một chỗ nào kín đáo, ta không kéo ra được. Ấy thế rồi có khi, đột nhiên, trong lúc ta không ngờ đến, tên người bạn bỗng này ra một cách rành mạch.

Cũng như thế, có nhiều cái «nhớ» khác, thường khi khó chịu và sâu xa hơn, nằm yên lặng trong lòng hồn mình.

Bên cạnh một phần sáng (tức là tri giác : conscience) của tâm-hồn, trong phần ấy ta có thể nhớ lại ngay được những cảm giác ta đã có, hay những tư-tưởng ta đã nghĩ—còn một phần, toàn những cái «nhớ» quên hẳn đi, một phần tâm-hồn mờ tối, chính ta cũng không biết, nhưng có thể làm rung động cái phần sáng và bắt chúng ta phải làm những công việc vô lý, hay gây nên những cơn khủng hoảng đáng sợ trong tinh-thần.

Tất cả những điều diễn giải trên đây là thường lầm ; trong những sách nhà trường (về triết-lý của ban tú-tài, sách nào cũng nói đến). Nhưng đây mới thật là cái sáng kiến của S. Freud : (ta hình dung những vật vô hình ấy cho dễ hiểu). Cái tâm-hồn của ta ví như một quả trứng : cái phần sáng (conscience) như là lòng trắng trứng, bao bọc lấy cái phần

mờ tối (inconscience) là lòng đỏ. Giữa hai phần đó, có một phần chia cách, một cái «màng» hết sức ngăn giữ (refouler) không cho những tinh cảm sâu xa hay khó chịu của phần «bắt-giác» được tràn sang phần tri giác. Chính những cái bị ngăn giữ đó có ảnh hưởng mạnh mẽ trong tâm hồn ta vậy.

Freud nói : « Tất cả những ý-nghĩ của ta đều là do ở phần «bắt-giác» mà ra cả, đến lúc ý-nghĩ ấy đến phần «tri-giác» thì ta mới biết ».

### S. Freud làm thế nào ?

Đúng về phương-diện y-học, thì những cái tinh-tinh bị ngăn giữ của bắt-giác là nguyên cớ hay nguyên nhân sâu xa của nhiều hành-vi và cử-chi lâng lùng của người có bệnh về tinh-thần (hy-térique, névrose)—một hạng bệnh nhân rất nhiều trong xã-hội bây giờ.

Muốn chữa, Freud dùng phép thôi-miên để làm cho cái tri-giác của người bệnh ngủ đi : lúc bấy giờ chỉ còn có cái bắt-giác là tinh, nhân-dây, Freud có thể biết cái ý-nghĩ gì ngăn giữ đã làm cho người ấy thành có bệnh. Cũng có khi không dùng thôi-miên, thì Freud lại dùng một cách hỏi rất tì-mi và kiên nhẫn để hỏi bệnh nhân.

Bởi vì,— và đó là một sự lạ—một khi mà một ý-nghĩ sâu xa của bắt-giác được đem ra phần sáng, thì ý-nghĩ ấy sẽ mất cái mãnh lực đi và không ám ảnh người ta nữa.

S. Freud có chữa một cô gái

mắc bệnh, có đủ chứng triệu của bệnh tinh thần hồi bảy giờ ; té bại, giật chân tay, tinh thần loạn—Freud nghiệm thấy rằng cứ mỗi lần cô ta được nói truyện minh với ai thi nhẹ bệnh. Cô gái cứ nói nói mãi, nhưng vẫn không dám đồng đến cái cớ làm cô bị bệnh. Tự ý hay vô ý, cô ta vẫn dấu diếm một cái gì, như một cái nhợt trong lòng.

Freud làm cho cô ta ngủ. Cái sức đầu diếm (hay giữ dìn) cũng theo tri giác mà ngủ đi. Cô con gái nói một cách tự nhiên rằng : « Ông gần đưa em trai cô ta bị ốm có thấy này nở trong tâm can nhiều ý-nghĩ mà cô với giữ ngay lại. »

Những ý-nghĩ bị ngăn giữ đó làm cho cô ta ốm.

Cũng như thế, nhiều đứa bé lúc bé bị cha mẹ hành hạ và làm nhục, lúc nhỡn lên thành ra những người rút rát, sợ hãi. Nếu lôi ra được trong bắt-giác những cái kỷ niệm đau đớn đó, những người ấy sẽ không còn rút rát nữa.

S. Freud đặt tên cho cách tìm lời những cái ngăn giữ đó là *Psychanalyse*, nghĩa là một khoa giải phẫu về tri giác của người ta.

### Ảnh hưởng của Freud trong văn chương

Tuy Freud chỉ cốt tìm lời nghiên cứu để chữa người bị bệnh, song sự sáng kiến của ông thật đã làm rung động cả xã-hội, và có một ảnh hưởng rất mạnh mẽ trong văn chương.



Sự đó rất dễ hiểu : vì văn chương cũng chỉ để diễn tả các trạng thái của lòng người mà sự sáng kiến của Freud đã mở rộng thêm cái bờ bến tâm lý mà người ta biết.

Vì Freud, ta hiểu rằng trong mỗi người có một sự bí mật riêng; cái tâm hồn người ta là một cõi mờ ám mènh mong bao nhiêu cái huyền bí rung động, nguồn cảm của những ý-nghĩ sâu xa, ghê gớm cũng như của những ý-nghĩ đẹp đẽ vô cùng.

Về cái cốt yếu của văn chương là diễn tả những cái huyền bí ấy trong lòng người, chính là những cái linh động của sự sống.

(Theo *Guérir và Gringoire*)

### VIỆT-NAM MỸ-THUẬT

#### KỸ NGHỆ HỘI

IIội Việt-Nam Mỹ-Thuật Kỹ-nghệ tổ chức trong các nhà mỹ-thuật kỹ-nghệ viêt-nam, một cuộc thi vẽ kiều bích phong thù có 4 cảnh. Mỗi cảnh cao 1m60, ngang 0m40.

Kiểu vẽ hoặc bằng thuốc nước (aquarelle) hoặc bằng gouache, to bằng thực, cốt để cho thợ để làm. Các mản không có giới hạn, song càng ít càng hay.

Người dự thi muốn kén chọn vẽ gì tùy ý và dùng giấy hay vải vẽ cũng được.

Nhó rằng nên chú ý về phương diện trang sức (côté décoration).

Kiểu vẽ phải nộp trước 16 giờ ngày 10 Décembre 1936 ở hội sở phố Reinach 104 Hanoi.

Trên kiểu vẽ không được đề tên, cốt để hội đồng giám sát (jury) không chú ý. Chỉ được biện một câu ngắn ngữ.

Khi gửi kiểu vẽ phải kèm một cái phong bì giàn kin trong đó có câu ngắn ngữ kẽ trên và tên, họ, chổ ở của người đợt thi. Ngoài bì chỉ được đề câu ngắn ngữ đã chọn thôi.

Sau khi hết hạn nhận kiểu 15 hôm, hội sẽ công bố kết quả cuộc thi vào các báo và ai được thưởng sẽ được lính những giải sau này :

Giải nhất 70p. của Hội cho.

Giải nhì 50p. của ông Đỗ Bá Hoạt cho.

Giải ba 30p. của Hội cho.

Giải tư 10p. của ông Auguste Thiviel cho.

Giải năm 10p. của ông Đỗ Bá Hoạt cho.

Những kiểu được thưởng là kỹ vật của hội.

Những giọt nước mắt thăm..

J. J. Bernard

## MAC-TIN

...Những tiếng thở than im lặng..

Vi-huyền-Đắc | dịch

# XÃ GIAO

PHEP XU THẾ (1)

## PHỤC SỨC

(Tiếp theo)

Bộ smoking, nguyên từ nước Anh, dùng để khiêu vũ ban tối, đi coi hát, ăn tiệc nhỏ, hay để thử tiếp nhau trong bọn đàn ông (khi không có mời đàn bà). Nghĩa là smoking không phải là lễ phục, chỉ có thể gọi là y phục da hội. Cho nên smoking không thể mặc để dự các cuộc lễ lớn, hay những tiệc lớn. Bộ y phục đó lại cũng không thể dùng để đi thăm viếng ban ngày, (như nhiều người mặc smoking đi lễ tết, không biết là lỗ lảng vỡ cung, để người Âu tây trông thấy phải tức cười) cũng không dùng để đưa dâu, đón dâu, vì hai lê : không mặc được ban ngày, không phải là lễ phục.

Habit là bộ áo long trọng nhất của đàn ông trong áo phục, nên chỉ những cuộc dạ hối, dạ yến cực kỳ trọng thể hãy ăn dùng bộ áo đó, Habit cũng không dùng được trong đám cưới ban ngày.

Đám cưới ban ngày phải dùng Jaquette hay veston habillé. Nếu cuộc hành lễ liên miên đến đêm tối, thì từ 6 giờ trở đi, sẽ thay bằng smoking hay habit để dự tiệc bay khiêu vũ.

Người Nam dùng những thứ đó nên cần thận, có khi dùng đúng phép mà cũng khó coi, là vì phải nhớ rằng trong một cuộc hội họp của ta, y phục rất lúng túng người thi Nam phục, người thi Áo phục, vân vân.

Spencer: dùng trong mùa nóng. Có thể dùng ban ngày và ban đêm, dự tiệc và dự lễ, đám cưới, xem hát, v.v...

### Vài câu châm ngôn về y phục đàn ông

— Áo mèo không cần sang, cốt sạch sẽ, và thích hợp với mọi công việc.

— Mặc đúng phép không cốt để người ta khen minh, chỉ cốt để không ai chế cười minh.

— Lịch sự không phải là làm moi người chú ý đến, chính là làm cho mọi người không để ý đến.

— Cá vát hợp với quần áo, chứ không phải để cho ta khắc thiên hạ. Nhưng trong cá vát, có thể lượng tính người.

— Phóng phiếm cũng được, nhưng đừng lố bịch.

— Áo tiệc tối, bắt buộc phải deo còng cingle, mặc sơ-mi trắng. Nhưng còn còng là một cái gông, có thể miễn trong những bữa tiệc buổi trưa.

— Trời nóng mặc sơ-mi trần đi chơi hay làm việc, không phải là bắt lịch sự; sơ mi trần nhưng sạch sẽ còn hơn mặc áo ngoài mà nóng nực những mùi hôi khét.

— Mô hant de forme, gọi nôm là mõ ống khói, tuy là một phần tử của lễ phục, nhưng không hợp với thời đại thể thao và hoạt động này. Nên thay bằng mõ melon. Khi nào xem đua ngựa, có thể đội mũ da thường thay vào cũng được.

— Ba-toong? Ở tỉnh thành không cần phải đánh chò mà! Vả đường giải nhựa, lái lát gạch phẳng, cần gì phải trồng giày.

Có hai tay, nếu sợ thừa một, thì nhét nó vào túi, cũng có khi dùng đeo, biết đâu đấy.

— Dời bày giờ dã có áo đi mưa, sao ông còn lờn thườn cái ô để chụp mũ mít à? hay để treo thủ lợn, chắn gió, với đôi giày bắt chước cự lý Toét?

— Ông đi đâu mà diện sang thế? À, ông về quê ăn giỗ cu Bá, tôi cứ tưởng ông đi dồn lãnh sỹ Bỉ hay nước Anh.

— Thưa quý nương... Chết, xin lỗi ông, tôi nhầm: tại ông dùng thử nước hoa thơm quá, — tôi tưởng đàn ông chỉ nên dùng eau de cologne.

— Trong các đồ trang sức bằng kim bội, đàn ông còn có cái nhẫn. Đến bao giờ mới mất hết?

— Sao cái mặt ông ấy lại dum lai thế kia? À, tại cái kính ép mũi!

— Trời ơi, những cái gì mà xanh, đỏ, tim, vàng, sắc sỡ như bùa tua bùa túi thế kia? Mển đây, kim khánh, bài ngà của ngài đấy ư? Thủ ra ngài quả là một người có giá trị. Bao nhiêu cái giá trị của ngài ở cả trên ngực, nếu ai vô ý cứ theo thói thường chỉ trông mắt mà đoán người, có lẽ đã phạm tội vô l魑 rồi!

— Nhà hát có phải là bãi thi thể thao đấu mà các ông vác quần áo golf vào thế. Lại cái ông kia đi giày ten nít nữa! Cố tìm di, chắc thế nào cũng có ông đi giày đá bóng tròn đáy!

— Ngài mặc đúng phép lâm, và sang trọng lâm. Nhưng xin lỗi ngài nói thêm một câu, xin ngài giữ kín, đừng nói với ai: « Ngài quên chưa gửi khuy quần! »

(Còn nữa)

1) Xem N. N. từ số 16

# CON DƯỜNG HẠNH PHÚC

## CHUYÊN CẨM

LÀM một việc gì, cần phải chuyên cần mới có kết quả rực rỡ được

Ta phải tập tinh chuyên cần, từ những việc rất nhỏ nhất. Ví dụ: got cái bút chì, cố gắng cho khéo bằng một người thợ vẽ; gói một gói hàng, cố gắng cho gọn như một cô bán hàng nghè; mặc quần áo, cố sửa sang từng ly tincture, cho sạch sẽ, tinh tươm, v.v...

Nếu tập quen được như thế, ta sẽ có được những năng lực rất quí để trở nên một tay quán quân trong nghề của ta. Càng học trò chuyên cần, sau này sẽ là người biết thực hành và sẽ thành đạt. Người chuyên cần đem hết tinh lực của mình chuyên vào một việc, và biết kiểm soát tư tưởng, hành vi của mình, và có thể tiến bộ mãi mãi.

Trong người chúng ta có những năng lực tiềm tàng, nếu biết chuyên cần, biết chủ ý và kiên nhẫn, ta sẽ phát triển được những năng lực đó, để nhờ nó mà thành đạt.

Từ sáng đến tối, trong mỗi ngày có bao nhiêu cơ hội để cho ta tập tinh chuyên cần, khi tập thể thao, khi lâm gói, khi xếp dắt trước công việc một ngày, lúc nào cũng cố gắng để cho ý nghĩ lan man chạy từ việc này sang việc khác. Chỉ nên nghĩ đến một thứ thời.

## Con số III

TRÊN mặt đồng hồ, sở dĩ con số III (bốn giờ) phải viết như thế, chứ không theo số IV như ta phải viết đúng số La-mã, nguyên do ở một phút trước khi của vua Charles V trị vì nước Pháp vào khoảng năm 1380. Vua đặt cho một nhà chế tạo đồng hồ giỏi nhất thời bấy giờ phải làm một cái đồng hồ thực hoàn toàn.

— Vâng, sẽ xin có một cái đồng hồ thật hoàn mỹ đáng bênh. Quả vậy, nhà chế tạo cố công làm, khiến vua Charles V không

tài nào tìm ra chỗ để mà chế được. Nhưng muốn tỏ rằng vua là một bậc đế vương, liền ra vẻ khinh khỉnh mà phán rằng:

— Ta không thích cái số IV này, ý ta muốn ông thay vào đó bằng mấy cái gạch sống đều, cái nọ bên cái kia.

Lẽ tất nhiên, nhà chế tạo đồng hồ trước khắc văng mệnh lệnh, vì như thế cũng còn may mắn chán. Một điều lạ là cái thói quen đó còn truyền lại đến ngày nay.

(Theo Junior)

### Mùa rét năm nay

Hai thứ hàng may complet rất đẹp  
méo có chữ thêu

### AVIATEX - VEDETTE

các hàng may pardessus hay raglan

### TWARDEN - MONTAGNAC - SHETLAND

Các ngài lịch sự, sành may mặc điều yêu dùng các hàng kè trên. Xin hỏi ở thợ may của ngài, các hàng ấy để so sánh tốt đẹp và giá phải chăng của nó

Marchand de tissus  
3, Place Négrier - HANOI

### TAN MY

Hoặc có người nói: « Tôi biết thế là lốt, nhưng không thể theo được. » Đó là một lời nói vô lý. Nói như thế tức là tự mình không cho mình luyện tập nữa, cũng như người lính ra trận chưa đánh đã bỏ chạy, thế nào mà chẳng thua; sự thua đó có phải vì kém sức dầu, chỉ vì nung trí; nếu cứ dấn mình mà đánh, biết dầu lai không được trận. Nhât là khi kẻ thù chỉ đợi mình quát lên một tiếng là chạy ngay. Vậy ta hãy quát lên: « Ta sẽ chuyên cần, và bắt đầu từ bây giờ ta đã chuyên cần rồi. »

Tập giữ tinh thành chẳng bao lâu chuyên cần sẽ là bạn linh của ta.

Nếu công việc của ta từ trước đến nay chưa được rực rỡ, là vì ta vẫn ngờ vực cái lượng lực của ta là vì trong bao nhiêu năm, ta vẫn hạn chế lòng tham vọng.

Ta thử xuy nghĩ xem, muốn thành đạt, được trong một công cuộc nào, thì phải có những năng lực gì, rồi ta sẽ tự nhủ ta, dùng phép tự kỷ ám thị (autosuggestion): « Tôi chuyên cần, tôi làm việc gì cũng chủ đáo và phải lực... tôi làm việc bao giờ cũng chuyên cần, ... tôi chỉ nghĩ đến việc lôi dương lâm thời, và tôi đương dem hết tinh lực vào đó... » Rồi những hành vi hàng ngày, ta cố làm cho đúng với lời nhủ đó.

Muốn tập chuyên cần, phải chuyên cần tập. — Phải bắt đầu ngay từ bây giờ, có sức kiên nhẫn. Đọc mấy giống này cũng phải chuyên cần dìrging dâng tri. Đừng bao giờ việc này khác không đáng để ta chuyên chú. Không, bắt eir việc gì có thể luyện tập cho ta có những đức tính tốt, cũng phải chuyên cần mà làm cho chủ đáo.

Đừng bao giờ bắt đầu làm việc gì rồi bỏ giờ. Những người làm trán thử việc rồi lại bỏ cả trán, tức là những người bỏ đi, thất bại là đáng lắm.

Theo V. Pauchet  
(Le chemin du bonheur)



Ông P. V. Hào — Đầu nhán được.  
Cô Ng. T. X. H. (Nha Trang) — Cảm ơn cô và xin cùi gửi.

Cô Khánh Ngọc và cô Việt Hưng (Ninh Bình) — Bài thơ « Tiếc bóng ngày qua » của cô Kh. Ng. hay của cô H. V. ? Chúng tôi nhận được hai bài giống nhau chỉ khác có tên ký.

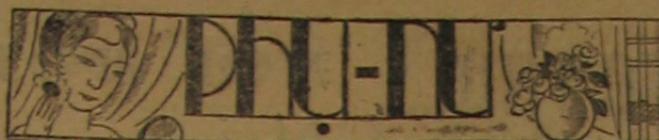
Ông Trg. T. L. (Hue) — Ông cho biết đó là loại sách gì? Cố phải là thứ sách nhỏ để tuyển truyền một ý tưởng không?

Ông P. N. Kh. (Hanoi) — Xin ông cứ yên lòng.

Ông Ng. V. Kh. (Ninh Bình) — Nhận được rồi.

Cô Th. V. (Hưng Yên) — Da mặt xấu phần lớn do bệnh của bộ máy tiêu hóa và các bệnh khác. Xin có xem kỹ « Con đường hạnh phúc » và bài « phu nữ về da mặt ».

Ông D. Th. Th. — Ông cứ gửi bài.



## THIẾT THAO PHÉP THẦN HIỆU ĐỂ GIỮ VỀ ĐẸP

**N**GUỒI dàn bà chỉ sung sướng khi tự biết mình là đẹp. Thấy bà nào hay cô nào nói rằng không thèm để ý đến nhan sắc, không cần đến cái đẹp bê ngoài, thì ta đừng có tin. Bà ấy hay có áy giã vờ đó. Cái dời người dàn bà được tươi đẹp một phần lớn là do cái vẻ người ta nhìn của mình.

Nhưng ta nên nhớ: vẻ người của ta ta nhìn không phải chỉ ở khuôn mặt xinh xắn, nét mặt đều đặn như bạn gái vẫn tưởng thế đâu. Về ta nhìn còn ở dáng người,

**D**ƯỚI ĐÂY là mấy phép thích hợp với dàn bà nước mình, nhất là rất có ích cho các bạn phụ-nữ ở nơi tinh thành không phải làm lung vút vã. Mỗi buổi sáng, các bạn nên bỏ ra độ mươi lăm phút, lúc ngủ dậy, chọn một nơi rộng thoáng ở ngoài vườn, ở sau sân, ở hiên gác hoặc cung lâm ở trước cửa sổ mà tập. Lúc tập, nếu không tiện mặc quần dài thì mặc quần áo ngủ cũng được, điều cốt nhất là phải cho xuề-xoải, dài rút, dài yếm hoặc coe-sé đứng thẳng chật quá; tóc thì búi ra sao gay, có cái mang tóc giữ cho khỏi xô cùng hay.

I. (hình số 1).  
Đứng thẳng, giờ ba tay lên trời, trên người về đằng sau, rồi lại đứng thẳng. Cứ thong thả làm lại như thế tám lần



Số 4

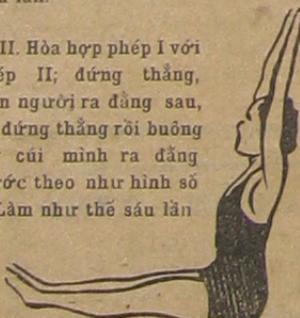
IV. Phép tập này có 2 phần: 1) Ngồi xuống đất, (sợ bẩn thì (hình số 3 và 4) giải chiêu xuống đất mà ngồi), duỗi thẳng chân ra, bàn chân cũng kiêng thẳng một hàng, mình ngồi cũng thẳng thắn và giờ thẳng hai tay lên trời; — 2) rồi cúi rạp mình xuống, trán gần sát đầu gối, ngón tay cõi chạm gót chân, trong lúc ấy chân vẫn phải thẳng. Đoạn, hơi cất người lên, rồi lại cúi xuống như thế luôn tám lần



Số 5

II. (hình số 2). Cúi xuống thực nhanh, cùng trong khi buông hai tay và khuỷu chân xuống để cho bàn tay xuống ngang đầu gối. Toàn thân phải mềm mại chứ không được cứng thẳng. Đứng lên và làm lại như thế tám lần.

III. Hòa hợp phép I với phép II; đứng thẳng, rời người ra đằng sau, lại đứng thẳng rồi buông tay cúi mình ra đằng trước theo như hình số 2. Làm như thế sáu lần



Số 3

làm hơi nhanh. Sau cùng lại thẳng người lên như cũ. Cứ thế nhắc lại năm lần.

V. (hình số 5). Phép tập vừa rồi làm đã quen, lại làm lại như thế, nhưng ai chân và hai tay rang ra. Hai phép VI và V làm cho gân cốt và nhát là sương sống rắn rỏi, rất tốt cho sự dẻo dang của thân thể.

### LỜI ĐÀN BÀ



**B**À Suzanne Normand là một nhà viết báo có tiếng ở Pháp. Trong các báo, bà hay nhận molt việc xảy ra hàng ngày mà viết những bài thuât sút nhỏ, rất linh hoạt và rất thâm trầm.

Chúng tôi muốn cho các nữ-sĩ la biết một thiêng văn rất hợp với lối mèt và linh tinh của phụ nữ, nên dịch dưới đây một bài của bà Suzanne Normand ở báo Marianne.

**B**ài này, như các bạn sẽ biết, nói về của Lời nói — tức nói việc nỗi me chồng bóp chết nàng dầu vì không có cõi. Theo ý bà, việc này là nỗi việc riêng chỉ ở Pháp mới có luôn, vì không ở đâu các mẹ chồng hám tiền và ghét người nghèo như ở trong nước ta.

Nhưng chúng tôi tưởng ở nước ta còn bàng may, và tuy các bà mẹ chồng Annam không có cái can đảm bóp cõi nàng dầu cho chết, nhưng các bà ngâm ngầm và dần dần hành hạ, bê học các nàng dầu làm họ đến khô hơn là chết!

### CỦA HỘI MÔN

**N**GUỒI ta hỏi tôi tại làm sao không nói gì về cái thảm kịch ghê tởm vừa rồi, trong đó một người mẹ chồng ở Lille bóp cõi con dầu chết, chỉ vì người con dầu này không có của hồi môn. Câu truyện đó thiếu gì điều đáng bàn luận về cái lòng tham đáng sợ của bọn trưởng giả?

Phải, chả thiếu gì điều đáng bàn mà nghĩ cho cũng ra thi cả trong những truyện đã náo động nhân tâm ngày xưa, cũng không mấy truyện có cái vẻ bẩn tiện, bẩn thỉu như cái việc bây giờ.

Và lại, chúng ta có thể xét nhận rằng, thời bây giờ, những thảm kịch xảy ra và rồn rập nhiều quá, thành ra không có mấy việc được thiêng-hạ chú ý một cách đặc biệt như những việc xảy ra trong thế kỷ trước. Tuy vậy, tôi cho rằng tấn kịch xảy ra ở Lille là một trong các thảm kịch, không phải chỉ là một việc già-man thường ngày mà thôi, mà chính là kết quả của những cơn khủng hoảng sâu xa trong thâm tâm gây nên bởi cái tính bẩn tiện, bởi lòng ham muốn, bởi những sự ghen ghét ngầm ngầm.

Cái việc của người dàn bà ấy không tha thứ cho con trai vì đã lấy một người mình yêu mến, một người vợ làm cho mình sung sướng, nhưng mà lại không đem

về nhà chồng cái của hồi môn — cái việc ấy là một việc hiêm cở, bởi vì sấu xa quá.

Phải, một việc như thế có thể xảy ra ở bất cứ đâu mà có những người dàn ông không vụ lợi, với những bà mẹ hám tiền. Nhưng, việc ấy theo ý tôi hình như chỉ riêng cho nước Pháp. Cái tục lệ của hồi môn, cái lòng hám tiền, cái lòng khinh bỉ kẻ nghèo không ở đâu mạnh mẽ như ở nước chúng ta. Không phải tất cả các bà mẹ chồng đều giết con dầu, bởi vì con dầu tuy nhiều nết, nhưng không có cái nết cốt yếu nhất là tiền.

Nhưng mà nhiều bà mẹ chồng — kể ra cũng có người đáng trọng, song những người ấy chỉ là một sự bất thường trong một cái định lệ — nhiều bà mẹ chồng đối với con dầu như thế thì cảm giận và khinh bỉ suốt đời.

Sau xi, hay ngu dần, gian ác cũng được, nhưng mà cốt nhất phải có của hồi môn! Đó là sự cuối cùng của luân lý trưởng giả vậy.

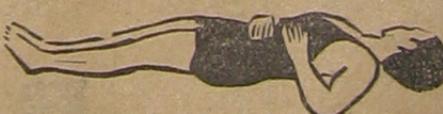
Suzanne Normand  
(Marianne)

### Cài chính

Trong một số báo vừa qua, chúng tôi có đăng tin « Saigon nhật báo » bị đình bản 8 ngày, nhưng tờ nhà in xếp làm là « Saigon tuần báo ». Vậy xin lỗi bạn đồng nghiệp « Saigon tuần báo » và định chính lại cho đúng:

« Saigon tuần báo » vẫn xuất bản như thường mà trái lại « Saigon nhật báo » bị đình bản 8 ngày.

VI. (hình số 6). Sau khi tập đã mệt, (cái mệt rất có ích), ta nằm xuống hít thật nhiều hơi vào ngực, hít thật thong thả, và hít bằng mũi, rồi thong thả thở mạnh ra đằng mõm. Làm như thế từ mười đến mươi lăm lần.



Số 6

(Theo các báo Eve, Journal de la Femme và Guérir)  
C.D.

## CÁCH CHỌN KIM KHẨU

**C**HON kim khẩu là một việc không dễ như người ta tưởng: phải tùy từng mỗi thứ hàng khẩu của ta mà chọn kim. Ở ta, hình như không mấy ai lưu ý đến cách chọn kim. Khẩu hay là thép, mang cũng chỉ dùng một cây kim thôi.

Nhưng tôi thiết tưởng muốn khẩu nhanh và dễ dàng, ta nên để ý chọn mua kim rất cẩn thận, vì dùng một cây kim tốt khẩu thì ta thấy thích, chứ mua phải cây kim sắt mủ hay là to mình để dùng khẩu một thứ vải mỏng thì đường khẩu đã khó mà không được nhanh, dễ khiến ta chênh chán.

Khi dùng may quần áo bằng vải thường, ta phải chọn thứ kim hơi nhỏ mình đánh số từ 8 đến 12 (số kim càng cao thì mình kim càng nhỏ).

May đồ « len » nên chọn số kim từ 5 đến 8. May đồ « bông » cũng dùng số kim từ 5 đến 8.

Một cây kim tốt là cây kim mềm mịn chứ không phải là thứ kim nhọn hay gãy đầu. Mũi kim phải thật nhọn, mình kim không bị han rỉ, lỗ kim bé và không cần dứt chì.

Những người thợ khẩu mủ nên dùng số kim từ 10 đến 11. Những người may đệm cũng nên mua số kim to bằng số kim mang. Kim số 18, 19, 20 là thứ kim thường dùng nhất.

Muốn giữ din cho kim khỏi rỉ sét, nên gán kim trong một miếng vải bóng hay bô trong một cái ống gỗ nhỏ trong dụng bộ phẩn.

Bạn nào trong khi khẩu hay ra mồ hôi tay, nên soa một ít bột « talc » vào hai đầu ngón tay cầm kim để cho kim khỏi ấm ghét.

Khi kim bị han rỉ thi các bạn nên may một cái gối con nhét bột dây áo dò. Gối ấy dùng để châm kim vào, như vậy dần dần kim sẽ lại trơn sáng.

Một người dân bá Pháp, trong nhà it ra cũng có đủ các số kim trứ sẵn để tiện dụng vào các việc vá may. Không biết dân bá ta có cần phải nên bắt chước cái tính cẩn thận của họ không nhỉ?

**Hotel XUÂN - TRƯỜNG  
Café - restaurant**

N° 83ter, 85 Route Mandarine  
(En face de la gare de Hanoi)

Khách-sạn to nhất của người Nam. Nhiều buồng riêng lich-sự. Cơm Tây và Cơm Ta.

■ GIÁ TÍNH HẠ ■

nhận học sinh ở tháng

## NHỮNG BỨC THƯ... KHÔNG TƠI NƠI...

I) Bức thư gửi năm 1930

**G**ẦN đây, một người Hué-ký khác không biết mấy về lịch sử văn học của Anh, gửi một bức thư cho:

Ông William Shakespeare (I).

Stratford sur Avon Angleterre (Europe)

Thêm chữ « thư tín », sợ có kẻ bóc xem chằng. Nhưng chẳng ai bóc ra cả, và ít ngày sau, bức thư lại vượt bờ từ Anh trở về Hué-ký, thêm câu này để ngoài bi:

« Người nhận thư đã mất ngày 23 tháng 4 năm 1616 rồi ».

(Kurnousky và Biscustock).

II) Một người ở một tỉnh nhỏ bên Pháp gửi một bức thư về Ba-lê. Mấy hôm sau nhận được bức thư của mình nhà giày thép gửi trả lại. Ngoài bì, nhà giày thép đề thêm :

1.) Lần thứ nhất tới — hồi 3 giờ ngày 19 : nhà phả di rồi.

2.) Lần thứ hai tới — hồi 9 giờ sáng ngày 20 : nhà phả di rồi !

III) Một bức thư khác không tới nơi, trên bì người phát thư đề :

1.) Lần thứ nhất tới — 8 giờ ngày 11 : nhà có chó dữ.

2.) Lần thứ hai tới — 2 giờ 30 chiều : nhà có chó dữ.

(Fantasie 1898).

IV) Sau 23 năm

Tháng 7 tây vừa rồi ở một phố nhỏ ở Ba-lê có xảy ra một cái nạn xe trộ hàng đâm nát một cái hộp thư. Lúc nhặt mảnh hộp nát lên, người ta thấy kẹp trong khe mảnh hộp, một bức thư bì đã vắng úa, chữ đã mờ, đè gùi cho cô Berthe ở số 14 cùng phố.

Trong thư viết :

Berthe yêu quý.

Anh hết sức nói, nhà đã ưng thuận rồi.

Em mừng di và dùng dem ý định

1.) William Shakespeare : nhà soạn kịch có tiếng nhất bên Anh. (Anh nói tôi Shakespeare cũng như ở ta nói tôi Nguyễn Du.

dại dột kia ra thi-hành nữa nhỉ ?

Trả lời anh.

T. B. — Em cho anh ba ngày để nói với nhau : hôm nay mới là ngày thứ hai. May quá ! Đừng tự-lử nữa nhé !

Paul

Paris - ngày 11-10-1914.

1914-1936, tính vừa 23 năm ! Người ta đến số 14 tìm cô Berthe, mới biết vì việc gia đình, cô đã qua đời ngày 20 tháng 10 tây năm 1914 rồi.

Còn Paul thì không ai biết tin tức gì về chặng cả.

Giá bức thư kia tôi nói !

(Le Journal)  
Cô-Dương

## ÔNG THƯỢNG THƯ HAY LÀ CON LÚA

**B**ÙNG ngai ! đây chỉ là một truyện bên Pháp thôi.

Hồi ông H. Poincaré chưa làm thủ tướng nước Pháp, có đi với một người bạn là một ông thượng thư về chơi vùng Mont Dore. Đường đi bỗng có người nói một cách giận dữ :

— Bước mau lên, đồ thượng thư quý ám kia !

Ông thượng thư cũng đi với ông Poincaré ngạc nhiên lắm, tưởng ai có ý mắng mình bèn quay lại thi thấy một chú nhả què đang cầm roi quát một con lú. Ông ta liền lại gần hỏi thì anh nhả què chỉ vào con lú mà đáp :

— Ông nghĩ xem có tức không ? Tôi không biết làm thế nào mà giục con thượng thư này đi cho được ?

Sau ông thượng thư (các bạn đừng lầm với con lú vừa rồi!) hỏi ra mới biết ở vùng đó người ta gọi con lú là con thượng thư (ministre).

(Echos)  
Mạnh-Phan dịch

## NÓI DỒI

**N**HƯNG tình cảm và những cảm giác mạnh đều súc động tới bộ thần kinh, tới những hạch trong người, những hạch bài tiết ra những chất độc, động tới quả tim và tới cả huyết mạch ta.

Do đây, ta thường thấy người sờ hãi tái xanh tái xám đi, người xấu hổ hay giận dữ đỏ bừng mặt lên: mỗi tình cảm có một sắc riêng của nó. Phải là người giỏi chẩn tĩnh lâm mới không để biếu lộ những tình cảm ấy ra.

Các điều đó người ta đã biết những từ ngày mới tạo thiên lập địa kia, và bây giờ lại bắt các nhà thông thái lưu tâm đến. Các nhà thông thái là những người khảo sát tới những tình cảm kin đáo nhất của ta cũng như những bệnh thương hàn và bệnh lao.

Khoa học đã sâu tới tận cõi tiềm giác của mình và soi mói tới những nỗi lòng bí-mật u-ẩn nhất.

Các bạn cứ nghe đây đây :

« Sư nói dối đang gấp lúc đang lo... Hiện giờ đã có những phép xét nghiệm không đau đớn gì, hoặc bằng máy, hoặc bằng thuốc, dễ biết rõ ràng sự thực... Sư thực áy, ăn trong tầm giới, lầm thế nào vạch rõ được ra ?

Một ông giáo sư ở Hongrie đã giải quyết được sự đó. Ông đã phát minh ra cái máy do độ số những cảm giác trong lòng. Hai phiến kẽm áp lên da tay, một cái bảng độ số, thế là tình cảm ít hay nhiều sẽ làm động đậy cái kim chỉ vào những chỗ số một cách rành mạch. Minh yêu tôi ư ? Đưa cánh tay dày tới thử ».

Sự phát minh mới ghê gớm làm sao ! Ở trong cái thế giới mà mình chẳng dấu diếm ai được điều gì, thì sống làm sao được ?...

Có lẽ dài, một ngày gần gũi kia, người ta sẽ chế ra được thứ máy bé nhỏ giống như một cái đồng hồ hay cái hộp chỉ nam, có thể bỏ được vào túi áo gilet cũng không biết chừng ! Rồi khi vắng vẻ một mình, người ta bấm vào một cái khung, cái máy vạch rõ sự giả dối kia sẽ cho người ta biết những điều người ta muốn biết.

Nói ví dụ ông mời một ông bạn đến xơi cơm nhà ông, bạn ông nắc ném khen hoài :

— Món gà quay này mời khéo làm sao, mà món nào làm cũng khéo cả ? Thế cái máy nhỏ trong túi ông bạn thế nào cũng bảo thực cho ông biết những điều ông ta nghĩ tan trong trí : « Thực minh chưa bao giờ phải ăn những món tôi hâm. Cái con gà này mới dai chứ, dai như dà phải dà từ nhả què ra đây... » hoặc những lời tương-tự như thế.

(Theo báo Eve)

## PHUC-LOI

I, Avenue Paul Doumer à Haiphong

Articles de Nouveautés  
Chapellerie, Parfumerie  
Lunetterie,  
Cravates Chemises Sport

MARQUE

BAALTY

LUYEN - TIEP

Architectes

N° 42, BORGNISS DESBORDES  
HANOI

# GIỒNG MUỖI VÀ XƯƠNG RỒNG

L OÀI muỗi là một giống vật rất khát chít, sống hút máu chúng ta, nó sinh sản ra nhiều là bởi giống bọ gậy ở các vùng nước đọng.

Ta nên dùng cách này để trừ bớt muỗi đi:

Lấy dầu hỏa đồ xuống nước; những con bọ gậy ấy thở không được sẽ chết ngạt. Nhưng, ở xứ nóng, người ta không có nhiều dầu hỏa, vậy nên dùng lô xương rồng thay dầu hỏa cũng được.

Xương rồng mọc cũng như các thứ cỏ, dễ tìm lắm. Chỉ cần lấy lô xương rồng xé nhỏ bỏ xuống nước cũng đủ rồi. Vì những miếng lô xương rồng ấy nồi lèn bền trên mặt nước và chảy ra một thứ nhựa đóng thành váng lại. Không có chỗ thở bọ gậy chết ngạt, dùng cách ấy cũng có kết quả tốt như dùng dầu hỏa và lại còn được lâu bền hơn, vì thứ nhựa xương rồng không bao giờ bốc hơi bay đi được.

Vậy thi ở những xứ nóng đã có món thuốc ấy trừ hại giông muỗi được rồi.

(Guérir)

## Lệ cưới của dân đảo Phi-luật-tân

M UỐN có một cô vợ vào trang « thực nữ », người con trai thuộc phái Tagals ở đảo Phi-luật-tân phải là một kẻ có tài chịu đòn và chịu đau đúng bực.

Vì theo lệ tục xít này thì cô thực nữ được ca tụng nhiều hay ít là tùy theo số thoai, số đấm và các đường cào xé mà cô ta có thể tặng cho chồng trong đêm hợp cần.

Vì thế cho nên lệ cưới của họ vừa để sợi vừa buồn cười.

Khi ngày cưới đã đến, họ hàng nhà trai cưới ugaya, tay cầm binh khí, đưa con trai đi rước dâu. Họ rắn rắn rộ rộ như đi chạy giặc. Lúc đến nơi, anh em họ hàng chia nhau vây bọc nhà gái bò bét dữ dội như quân giặc đến phá thành. Trong khi chú rể vào nhà, bèn ngoài phải tìm cách chống chế với những con « mè » xóm láng giềng làng minh đến cứu cô dâu. Họ kêu la ầm ĩ và luồn luồn ném vào người nhà trai bắt cứ là món gì đã lọt được vào tai họ ; đến cả nước sôi, cái cháy, họ cũng không chừa.

Chú rể vào nhà trước, khi gặp được tân nhân, phải trải qua nhiều sự khó khăn vì cô này nũp ăn kim quát. Đến khi gặp đực cõ thi lụi bị khảng cự một cách mãnh liệt : đánh xe, cào xát cả mình. Vì muốn ra người con gái nết hạnh, cô dâu phải cố sức xả sụ, quá hăng hái đến nỗi có nhiều lúc không nhận kịp được người yêu mình trẻ hay già, đẹp hay xấu. Cho nên có khi vì chộn không thấu sự thù tiếp của cô dâu, chú rể phải lui gót và không còn được biết câu hình vóc ra

# lượm lặt

thế nào ! Chóng cự mãi khi nào mét lứ đí, cũ đâu mới chịu nấp mình cho chồng !

Bấy giờ chủ rể mới vực vợ lên ngựa vây đoàn cung người nhà mình phi ngựa về đầu kỹ vợ vào buồng. Nhưng lúc xóc vợ lên ngựa, chàng rể phải cùn-thần tốn ngay hai bên hông vợ, chờ không được mó vào nách hay cánh sườn, vì nếu trái lại sẽ bị bồi hòn và bị một bùa đòn oan !

Đoạn rồi cha mẹ, anh em, bằng hữu, quay quần phản phai những chén rượu to tướng đã dành sẵn từ lâu.

Họ thành tâm say sưa trong khi chủ rể húy hoáy xúc thuốc vào những vết thương, trước khi được hưởng những cuộc lạc thú nhất ở đời.

(Thuật theo Almanach de Séduction)

## Tài dấu của ăn cắp



O Pavie (Ý), một tay đại bợm tên là Bruno Busi ăn cắp được của một người đàn bà một số tiền và một

ái đồng hồ bằng vàng. Bruno bị tình nghi. Các thám tử đến khám nhà hắn thì chỉ thấy số tiền, còn cái đồng hồ vàng thì không thấy. Các nhà thám tử đã thất vọng vì tra hỏi thế nào, tay bợm kia cũng không khai để cái đồng hồ ở đâu. Bỗng chốc, Bruno quắn quại đau ở da dày. Hắn phải thú thực rằng lúc các tay thám tử mới đến cửa, thi, hắn sợ mà phải nuốt cái đồng hồ đã ăn cắp được. Người ta trả Bruno đến nhà thương để mở lấy cái đồng hồ ra. Nhưng đến khi mang cái đồng hồ lại trả chủ nó, thi người đàn bà nhất định không lấy lại, nói rằng vì cái đồng hồ đã để vào một chỗ khác thường !

(II Lavoro Fascista)

## Một cây đàn không tiền khoáng hậu



MỘT người thiếu niên da trắng tên là Jean Swiatrowski đã làm xong một cây đàn violon toàn bằng que diêm và tăm. Tiếng đàn, các nhà sành âm nhạc đều công nhận là rất hay. Muốn làm cây đàn đó, nhà thiếu niên kia đã dùng 15.000 mảnh gỗ và trong mấy năm mới xếp đặt xong một cách chu đáo. (Thật là một cây đàn không tiền vàくな muôn cho nó, không khoàng hậu, các bạn thiếu niên Việt-Nam rồi thời giờ thử làm chơi).

(Theo Universel)

## Cách tuyên người phát thơ ở Tàu



EN Tàu, nhiều người muốn đi làm phát thơ mà không được, vì cách tuyên người kinh không làm.

Người dự tuyển trước nhất làm một việc gì đó cho mọi người nhận rằng mình rất can đảm, khỏe mạnh và lại còn đi bộ giỏi nữa. Người thi sinh phải chạy rất xa, qua đèo, lên ẩn, chạy vào những con đường hoang xanh xỉ, đi qua những đám rừng rậm nguy hiểm mà ở đây có lâm thù dữ và nhiều quân cướp bóc.

Tuyên sinh cần phải đi du lịch như thế trong một thời hạn nhất định.

Về đêm, người ta lại còn sai thi sinh đi đến những chỗ tối tăm ghê sợ mà người nhất gan không bao giờ dám bén gót đến.

## LƯỢM LẤT TRONG SÁCH

### Những giờ ủi mi

Chúng ta chịu bó tay trước sự đau khổ, chúng ta không chống lại được sự khoái lạc, ấy cũng chỉ tại tâm hồn ta hên yếu.

Hôm qua sự buồn rầu làm chìm đắm lòng ta, hôm nay sự vui sướng lôi cuốn ta đi. Ngoài mặt thật là khác hân, ta không còn là người hôm trước nữa.

Nhưng chúng ta chỉ có thay đổi chủ nhân của ta đấy thôi. Dưới bộ y phục mới vẫn là trái tim cũ, trái tim của một kẻ nô lệ.

Ch. Wagner

hì sinh còn phải dự một kỳ thi là phải mang những gói đồ nặng đi xa.

Thisinh nào làm được hoàn toàn những điều ấy sẽ được nhận làm người phát thơ một nhà giày thép nhỏ ở thôn quê.

(Almanach Vermot)

## Mắt loài người nhìn thấy màu đỏ nhanh nhất

CỦA theo những việc khảo sát mới rồi thì mắt người ta nhìn thấy màu đỏ ba phần trăm của một giây đồng hồ trước mà xanh da trời. Những đèn báo hiệu trên đường hỏa xa, người ta hay dùng màu đỏ cũng vì lẽ ấy.

## Anh em song sinh và... song tử



HAI anh em sinh đôi ở bang Wrentham (Massachusetts) bên bắc Mỹ cùng làm nghề thợ mộc, mới chết đây, cùng họ được 70 tuổi tại nơi chôn rau cắt rốn của hai người. Hai anh em cùng đau mệt bệnh : đau dạ dày và bệnh tràng đều giống nhau như hệt. Hai người ấy đều chết một ngày và cùng trong một giờ.

Bó là một « ca » mà các nhà vật lý học nên chú ý.

(Paris Soir)

## THUỐC

## LÀO

## CÔ AM

(Hải-Dương)

CÓ TIẾNG LÀ NGON

## NGÀY NAY

### SỐ MÙA XUÂN NĂM 1937

Muốn cho số báo MÙA XUÂN thật là đặc biệt, và muốn để các bạn đọc cùng giúp sức vào công cuộc chung nên chúng tôi đặt

#### 10 CUỘC THI VỀ SỐ MÙA XUÂN

(200\$ giải thưởng)

1.) Thi truyện ngắn — 2.) Thi truyện vui — 3.) Thi văn vui — 4.) Thi câu đối — 5.) Thi thơ khôi hài — 6.) Thi tranh đẹp — 7.) Thi vui cười — 8.) Thi thơ — 9.) Thi phóng sự — 10.) Thi bài nào trích dịch ở các báo hoàn cầu có giá trị nhất, bắt cứ về mặt gi-

Càng gửi về sớm càng hay. Nếu dự nhiều cuộc thi, xin viết mỗi thứ vào tờ giấy riêng. Nhớ đề: dự cuộc thi số MÙA XUÂN

# 2° TRÀ O NGAY NAY PHÚNG

CƯỜI NỬA MIỆNG



## VÌ DÂN VÌ NƯỚC

CÁC ông hội-dồng quan-hạt, sau khi đã nâng nắc dài bắc cho được thuế hoa lợi, hỉ hả bằng lòng để chính-phủ đánh thuế lương bồng. Lầm lại cho bọn phú-hảo, nhưng thiệt cho các viên-chức, các ông mới sực nhớ đến lũ dân-dân.

Các ông bèn đồng lòng xin bỏ hẳn thuế-thân. Dân chúng thật phải lạy làm sung sướng được các ông thay mặt.

Nhưng các ông quên không nói phải tìm cách gì, thử thuế nào để lấy tiền bù vào lỗ hổng của ngân-sách nếu chính-phủ y lời các ông bỏ thuế-thân.

Chỉ có một thứ thuế là làm được công việc ấy: là thuế hoa lợi. Nhưng nó làm hại túi bạc của các ông, các ông không bằng lòng. Vậy chỉ còn một cách: là lấy tiền của dân để bằng một thứ thuế mới...

...Nghĩa là, nếu bỏ thuế-thân đi, phải tìm một thứ thuế-tương tự như thuế-thân thay vào.

Đó, sự tiến bộ của các ông hội-dồng quan-hạt miền Nam.

## ĐỒNG LÒNG

**A**l bão các ông hội-dồng quan-hạt miền Nam không yêu thương đến dân.

Các ông ấy thương yêu dân-lâm.

Ai bảo các ông ấy không yêu thuế hoa lợi? Các ông ấy phục thuế hoa lợi lâm.

Ông Huynh-Ngoc-Nhuận nói:

— Nhất là ở đây, cách sinh-hoạt của hàng nghèo đem so với hàng giàu thì thật là cách xa nhau. Vậy lập thuế hoa lợi là một sự hợp với công-ý, lập thuế hoa lợi là làm cho những cung đình đỡ nghèo khó, cơ cực...

Ông Nguyễn-Lân-Dươn cũng nói rằng các ông hội-dồng quan-hạt lúc nào cũng mong cầu mang rủi giáp quan-chúng khô sô.

Ông Bùi-quang-Chiêu thì nói rằng ở nước ta không có giai-cấp phân chia rõ rệt, lập thuế hoa lợi vẫn là một việc đáng làm, nhưng.. chưa phải lúc làm mà thôi.

## Tin... khó tin

Ai cũng đồng lòng tốt cũ.

Năm 1934, ông cũng đồng lòng ấy: lập thuế hoa lợi là một việc đáng làm, nhưng.. chưa phải lúc làm.

Năm nay, cũng vậy.

Mà sang năm, sang năm nữa, cũng vậy: lập thuế hoa lợi là một việc đồng làm.. nhưng chưa đến lúc làm..

Cho đến bao giờ các ông hóa ra nghèo-sé nghèo-sáu mới biết lập thuế hoa lợi là một việc nên làm ngay.

## LÝ LUẬN SÔNG HƯƠNG

**B**ẢN về ngôn luận tự do, báo « Sông Hương » của ông Phan Khôi có một cách lý luận lý-kỹ lâm: báo ấy há miệng nói :

— Tự do, chúng tôi biết là một vói xưa nay chỉ có người ta tự tạo lối cho mình, khi chưa được thì hãy

nhin nhục và chờ đợi, chứ chẳng phải là nát có thể xin mà được..

Nếu xin mà được thì cái ấy, chúng tôi quyết nó không phải là cái tự do.

Nghĩa là nếu bây giờ ta xin chính-phủ Bình-dân được tự do ngôn luận, chính-phủ Bình-dân có cho ta tự do nữa, ta cũng vẫn không được tự do.

Đó, lý luận của « Sông Hương ». Ở thần kinh có khác, có lý luận của ông Phan Khôi cũng dám ra mắng bệnh thần kinh.

Báo ấy lại tiếp :

— Các báo xin ta hiện nay ngôn luận không được tự do, điều ấy chính-phủ vẫn biết, họ còn phải đợi kêu ca? Biết mà không được ngôn luận tự do, là vì chính-phủ thấy chưa có gì buộc minh phải làm như thế. Khi nào chính-phủ thấy cần thì sẽ để ngôn luận tự do ngay, chứ không đợi chúng ta xin.

Nghiêm điều này thì biết: mấy ngôn chính-trí-pham đương bị giam, bị đày chưa kể mỗi người đều kêu xin án

xá, nhưng chính-phủ thấy là cần thi vita rồi đã ban bố luật đại-xá».

À ra thế. Theo báo Sông Hương thì dân không phải chính-phủ Bình-dân, bây giờ chính-trí-pham cũng được đại-xá. Nếu vậy thì cũng nên đại-xá cho lý luận của báo ấy.

## CÁI VÒNG LUẦN QUẢN

**T**HÉO báo Sông Hương, muốn xin muôn yêu cầu điều gì phải có một sức mạnh làm hậu thuẫn. Sức mạnh ấy thường thường ở quần chúng. Nhưng ở nước ta, quần chúng chưa phải là một sức mạnh. Cho nên chưa yêu cầu được việc gì.

Có thể. Nhưng.. vì thế nên phải làm cho quần chúng trở nên một sức mạnh. Mà muốn thế, thì phải dùng đến ngôn luận tự do, tự trưởng tự do. Vì thế nên.. nên phải xin, phải yêu cầu..

..Chứ nếu đợi có sức mạnh mới yêu cầu, thì phải đợi cho giống sông Hương chảy ngược lên uối hay cho có lý luận của ông Phan Khôi hết bệnh thần kinh.

Hoàng-Đạo

## PHONG ĐẠO MỚI

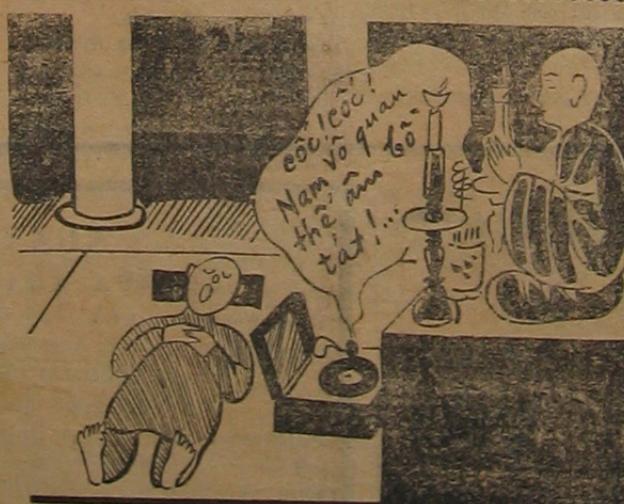
### THÈ NGHỊ VIÊN

Có nhiều ông nghị vung xuôi.  
Lâm đơn thỉnh nguyện, ngồi lời  
thiết tha

Rằng ông nghị với quan ta  
Cùng là phuơng diện quốc gia  
trên đời.

Cờ sao quan có thể bài  
Ma các ông nghị ta thời lui không?  
Đè khi xem hội Chính-Trung  
Khến người lán lộn trong ông  
tưởng thẳng.  
Vậy xin tấm thè làm bằng  
Đi đâu thiên hạ biết rằng ông dân.

TÚ MỚ



Mưu mẹo của một nhà sư có tật hể cứ tung kính là buồn ngủ.

## CHÂM NGÔN

BA ÔNG THẦU, NINH, TAO :  
Đã từng ăn bát cơm dầy,  
Đã từng nhặt dồi mườn  
ngày không ăn.

CỦA BANG BẠNH :  
Hèn mà làm bạn với sang.  
Chỗ ngồi chỗ đứng có  
ngang bao giờ.

Cúc Hoa (Hanoi)

1.) CỦA ÔNG XÃ XE :  
Đàn bà tốt tóc thì sang,  
Đàn ông tốt tóc tờ mang  
nặng đầu.

2.) CỦA NGÀI BANG BANH :  
Yêu cho roi cho vọt  
Còn : Ghét cho ngọt cho  
bùi (1)

Là câu châm ngôn của viên  
dán biếu miền Bắc.

3.) CỦA ÔNG NGUYỄN PHAN  
LONG :  
Rẽ ra rẽ lại hợp vào như  
chơi.

Chyenus (Phủ-ly)

1.) CỦA ÔNG CỬU ĐÈN :  
Tốt danh hơn lành áo.

2.) CỦA ÔNG LÊ BỒNG :  
Có công mài (bút) sắt có  
ngày nên kim (khánh).

Ngọc Lâm

1.) Ngót, Bùi là tên hai ông nghệ.



Thuật tác giả «Quá đira đõ» thuyết  
pháp, lại được dùng, chứ không  
phải ngồi như các ranh rư, tú ti  
và thường trực hội viên.

Thực là ban lì-sự xếp đặt có tồn  
ti và tự tại và theo tinh thần từ bi  
của Phật tổ.

Và thực là một chi hội «Phật  
ráo». Vì bao nhiêu người giàu có  
tiền đóng vào hội đều «tờ nén  
Phật ráo» (ngồi chém chê tên ghế  
như Phật ngồi tên tòa sen).

Nhị Linh

## TRANG HÍT

Ông Hội họ Trần xã Thái-ninh  
Có mòn bi thuật rất thản tình :  
Nơi nào dắt có chồn kim khi  
Ông đánh hơi lim, đoán rất linh.

Ông chỉ hit qua hơi đất bốc  
Hoặc xem khỉ sác cỏ cây mọc  
Biết ngay dưới đất có đồ kim,  
Chẳng phải nhiều khẽ dùng máy móc.

Chuồng khánh vùi sâu dã mây-dời,  
Mỗi thời hồ dẽ thấy tâm hơi,  
Thế mà ông dạo qua, ông hit.  
Chỉ chở đáo lén, đích chẳng sai.

Những kê tham lam hay quấy  
nhưng  
Ăn tiền hối-lộ, khoét dân chúng,  
Hán ông trong mặt, bắt hình dong,  
Người thấy hơi đồng trong dây bụng.

Nhà nước thi hành việc khuyến  
liêm  
Thẳng tay trừng trị bọn sot tiền.  
Chi bằng bồ dung ông tài hit  
Phong chức thành tra giám sát  
viên.

Trong vụ điều tra án hối lộ,  
Kẻ nào ăn khéo, không bằng cớ,  
Giao ông Trang Hít người hơi mồm,  
Hễ thấy tanh đồng là lóm cõ.

Thế rồi ai nấy sẽ thanh liêm,  
Làm việc công minh lụa thành  
hiền.  
Một trẻ, một già, trừ hết giông,  
Bỏ lá hạnh-phúc đám dán đen.

TÚ MỠ

## BIÈM BÁO

Chung quanh mùi «dâm uế»

Bà này, trên các tờ báo, người ta  
hay nói đến chữ «dâm uế» —  
cũng như hồi trước họ bán về cái  
nghệ-thuật.

Nhưng rồi xuống cái hố nghệ-  
thuật thì không việc gì lầm, chứ  
rồi xuống cái hố «dâm uế» thì  
thật là rầy râ.

Vậy mà bén công kích cũng như  
bén chống cự, họ không cần-thận  
chút nào cả.

Đầu tiên là ông Thái-Phi ở báo  
Tin Văn. Ông lên tiếng công kích  
một số các truyện đăng trên các  
báo, mà ông gọi là «văn chương  
dâm uế».

Rồi đến báo Vi Chua và báo  
Sóng Hương tranh luận nhau về  
cái truyện «lâm dĩ» của ông Vũ-  
trọng-Phung.

Muốn lấy lẽ phải về mình, ông  
Phan-Khôi đã không ngần ngại gi  
má đem cả câu truyện «tình khín-  
xin lỗi các bạn đọc! — lên trên mặt  
báo, lấy cớ rằng trong kinh  
thánh có ngày xưa, người ta cũ  
sự thực mà viết ra một cách giản-  
đị như vậy.

Xét ra thì bén công kích và bén  
chống cự đều có lẽ phải của mình  
cả.

Nhưng điều cốt yếu không phải  
ở chỗ ấy. Điều cốt yếu là ở những  
tác phẩm kia và ở cái lòng thành  
thực của người viết văn.

Nếu người viết văn thành thực  
muốn đem tách bạch những vấn-  
đề phiền-phúc gây nên bởi tiếng  
gọi của dục tình, đề tim sự thực —  
thì không bao giờ tác phẩm ấy có  
thể khiêu dâm được.

Nhưng cần phải một tinh thần  
thành thực tha thiết và một sự  
hiểu biết tâm lý rất sâu xa, mà  
tiếc thay, không mấy nhà văn có.

Một phần chỉ tìm những cái  
mảnh khói dễ dàng để gợi lòng  
hiểu kỹ của người đọc, thế thôi.  
Và cái thành thực của họ cũng  
đáng nghi ngờ lắm.

Thạch-Lam



## PHỤ - NỮ với CHỢ - PHIÊN

Chỉ có ÁO và GIẦY Quận  
Chúa mới có nhiều  
mẫu tươi rực rỡ và  
những đường cong mềm mại



Chuyên đóng giấy, làm ví dâm  
và may Y - Phục Phụ - Nữ  
59, Hàng Ngang 59, Hanoi

## CHUYỆN TA, CHUYỆN TẦU

Hai bà đánh giặc già 1 xu, là chuyện  
hai bà họ Trung đánh Tầu, Nguyễn-lử-Siển  
soạn rất hay, lại có hình vẽ đẹp, 16 trang  
lớn, vài ngày ra một cuốn.—Lịch-xứ vợ  
ba Đè-Thám mưu trí giỏi giang vô cùng,  
Thám nhờ có người vợ này mà nổi tiếng  
«kiết-hiệu». Trọn bộ dày 96 trang, giá  
0p 10 — 24 người anh hùng cừu Quốc  
dày 533 trang lớn, bìa đẹp, giá 1p.20.—  
Tục 24 người anh hùng cừu Quốc dày  
160 trang lớn, giá 0p.40.—Tiền-hán diễn-  
nghĩa chuyện lão-công, Hàng-vũ hay vô  
cùng, dày 656 trang lớn, bìa đẹp, giá 1p.30.—  
Đông-chu liệt-quốc diễn-nghĩa hay hơn  
Tam-quốc, dày linh 2000 trang, giá 1p.50.  
Mua buôn, mua lẻ, thư, mandat để  
cho nhà xuất-bản : nhà in Nhật-Nam  
(Có gửi Contre remboursement trước phí  
khách hàng chịu).

MẸ — Có 2 cái bánh dứa nào ăn  
mất một? May phai không?

CON — Thura mợ không? con  
không ăn?

— Ủ! may đấy vì bánh có thuốc  
độc ăn vào chết ngay lập tức kia  
đấy!

— Ồ! thế sao con lại còn sống  
hở mợ?



Tôi dọn hàng ô-mai ở đây  
bán chạy lắm ! Vì lão nghị Béo này  
nhà ở xa công lại hà tiện không  
làm chuồng, khách đến phải gọi  
khẩn tiếc mới có người ra !

## Hat san

### Cần thận quá

TRONG truyện xã-hội, lý-tưởng  
« Thiếu nữ mới » (Ich-Hữu  
số39) :

... nhưng tiếc mảnh chăn ém  
âm, chàng còn nắm rốn mãi,  
không ngồi dậy bước xuống đất  
vội.

Kè vân viết như thế cũng đã  
cần thận lắm đấy, nhưng còn  
chưa đủ. Sao không thêm vào một  
ít nữa cho đuôi thêm dài, chẳng  
 hạn : chàng còn nắm rốn mãi,  
không ngồi dậy bước xuống đất,  
sỗ chân vào giày, đi thay quần áo,  
đi rửa mặt, đi đánh răng, đi chải  
đầu... vẫn ván... với.

**Thế thi « tơ mơ » thật đấy !**  
**CÙNG** trong truyện ấy :

Nhâm mắt để thần tri tơ mơ  
một lúc lâu nữa, chàng nghịch chòn  
dến Mộng-Hoa...

« Nghịch chòn » thì hẳn phải  
có « thần tri tơ mơ »,

**Cái gì mà ngộ thế ?**  
**CÙNG** trong truyện ấy :

... ông bà phán Lợi, thấy  
mè chàng, hai hiền-thân của đì  
vắng.

**Treo nô vào đâu ?**

**VĂN** trong bài ấy :

... bà Ngọc-Bình, dòi hoa lạc

chủ lồng lơ giữa đời.

Dù một dóa hoa (biết nói hay  
không biết nói) có lạc chủ nữa,  
người ta cũng không thể treo nó  
lồng lơ giữa đời được.

### Một mớ rối

**VĂN** trong truyện ấy :

Từng ấy hình ảnh nhào lộn,  
quay tít trong óc Phương Thành  
một mớ rối không phân biệt được  
nữa, rồi vụt biến hết sang chỗ tôi  
bên kia ý thức, để trở lại một hình  
ảnh của chính mình Phương với  
một mối hy vọng lớn....

Một điều chắc chắn : câu văn  
trên này là một mớ rối nhào lộn  
quay tít.

### Hình ảnh sự hy vọng

**VĂN** trong bài ấy :

Sự hy vọng hiện lên nét mặt  
Phương bằng một nét cau lông  
mày quả quyết và một nụ cười  
lưới lắn.

Đó ai vừa cau lông mày quả  
quyết, vừa mím cười tươi tắn  
được ?



### Sinh lực là một thứ điện sống

**VĂN** trong truyện ấy :

Như một thứ điện, sinh lực  
rung chuyển toàn thân chàng lừa  
hồ dạo lên một điều âm nhè nồng  
nàn... Điện sống truyền lên trên,  
diện sống truyền xuống dưới, điện  
sống dần cả ra ngũ quan, tới đâu  
cũng chẳng gặp được một luồng  
diện sống khác ở ngoài hút vào để  
điều hòa những đặc vọng tự nhiên  
trong lòng người trai mạnh.

Có thể bí-mật hơn được nữa  
không ?

### Nuốt chửng

**VĂN** trong truyện ấy :

Phương gấp từ từ rồi gấp  
nhanh, nhai nghiến, nhai ngấu,  
nuốt chửng cả đĩa thịt bò xao

## Lệ chung về việc mua báo

(Lệ này đặt ra để tránh những sự phiền phức cho các bạn đọc và nhà  
báo đã xảy ra nhiều lần trong việc đòi và trả tiền).

Xin nhớ rằng, bao giờ cũng vậy, nhà báo nhận thư mua báo mà  
không có kèm ngân phiếu thì không gửi báo đi.

Ai sắp hết hạn, nhà báo sẽ có giấy báo trước hai lần, nếu đến hạn mà  
không có ngân phiếu gửi về thì sẽ coi như là không nhận mua thêm hạn.  
N. N.

bip-léch hagy còn máu, với bốn  
quả trứng gà chưa chín lòng đỗ...

Gấp từ từ, rồi gấp nhanh, ý hắn  
như xe ô tô chạy từ từ rồi chạy  
nhanh. Còn như nuốt chửng cả  
đĩa tây thịt bò và bốn quả trứng  
thì Hán Đãi Sạn xin hiển nột  
bức tranh sau đây :



### Hàn dãi sạn

## VUI CƯỜI

### Hiểu lầm

Trong rap hát, một người đi xem  
khó chịu vì người ngồi đằng sau cát  
nói truyện hoài.

Chàng ta tố vể bức minh, thở dài  
chêp miệng, nhưng người ngồi sau  
vẫn cát nói.

Sau cùng, chàng ta phải quay lại :

— Xin lỗi ông, ông nói mãi như thế  
thì tôi không nghe được câu nào.

Người đằng sau cát lại :

— Câu truyện tôi nói riêng với vợ  
tôi, việc gì ông lại muốn nghe rõ,  
(LeRire)

### Xem mạch

Truyện xảy ra trong một tỉnh bên  
Hoa-kỳ. Ông Yom nặng, bà Y với cho  
mời một ông thầy thuốc vẫn chưa cho  
cả nhà mình. Khi ông này đi vắng.

Bà Y kíp cho mời ông khác đến.  
Trong lúc đó mời ông khác thì ông  
thầy thuốc quen cũn đã về, thành ra...  
cả hai ông được tin vội vang cùng  
đến ngay nhà bệnh nhân, vào lui cửa  
khác nhau để đến thăm bệnh nhân,  
nhưng cùng vào một lúc. Hai ông, mỗi  
người đến một bên giường bệnh, cùng  
tho tay vào chân bắt mạch người ốm,  
và nghe ngóng một hồi. Một ông nói :

— Ông sốt thương hàn.  
Ông kia lúc đầu :

— Không ! ông này chỉ say rượu !  
Người ốm thấy thế liền lung chấn  
ra : hai ông đang cầm tay xem mạch  
lẫn nhau.

(Mon almanach)

### Chạy kiệu

Vì một sự gian lận trong sổ sách  
bị khám phá, một nhà buôn nợ vội  
vắng đến tìm bạn làm luật sư, và giải  
bัญ cảnh mình. Nghỉ một lát, ông  
bạn nói :

— Việc rất giấu di, anh không  
thoát khỏi tù đâu và ít nhất là năm  
năm.

— Năm năm ? Không thể thế được !  
Tôi sẽ vỡ nợ mất.

— Thị làm thế nào được bây giờ ?

— Anh tìm cách thu xếp cho. Tôi  
bằng lòng chỉ mọi khoản đề xin ấy  
một năm thôi. Ngược xuôi, lay trời  
hay chuyền đất, anh phải lo tính cho  
tối việc đó. Anh cứ việc chạy chọt,  
cần bao nhiêu tiền anh cứ lai tôi.

Luật sư ra công : chạy chọt chỗ  
này, dứt lát chỗ kia ; hết đồ lě lại hoa  
hồng và tiền thường, và sau cùng xin  
được một năm tù đó.

Một năm qua,

Nhà buôn ở tù ra làm một bữa tiệc  
hội họp những kẻ đã giúp mình để  
tạ án.

Bữa tiệc rất vui. Nhâm ngon, rượu  
nồng. Người ta ăn nhiều, người ta  
uống lại càng khỏe. Đến cuối bữa,  
chẳng nhiều thì ít, ai nấy đều chênh  
choảng, và một vị khách, có lẽ vì  
uống nhiều hơn người khác, cứ nín  
chặt lát nhà buôn mạnh thường quân  
mà kè khẽ :

— Nay bác q, bác có biết không,  
chúng tôi đã đầy công mới xin được  
cho bác một năm đấy. Bác tính, mấy  
thằng ngốc ấy nó lại cát chực cho bác  
trắng án kia chứ lại !

Didier Daix  
(Paris Soir)

### Trong tòa án

Ông chánh án hỏi bị cáo nhân :

— Anh đã phải tú lẩn nào chưa ?  
— Bầm chura,  
— Được, rồi anh sẽ phải tú.

Cela Dantec

### Hơi khó

— Tôi rất thích đi tàu bay, nhưng  
không biết làm thế nào ?

— Để lầm, bác cứ bỏ ra ba đồng  
bạc là được đi ngay.  
— Bác có sẵn cho tôi mượn.  
— À cái ấy thì hơi khó.

Của Mlle Thúy, Hung-ye.

### Giường mới

Lý Toét ra tinh, thay hai người đi  
trước nói truyện với nhau :

— Bác đã tìm ra chưa ?  
— Thật tôi đã tốn bao nhiêu công,  
mà vẫn chưa tìm ra giường mới.

Lý Toét lầm bầm :

— Chả biết họ tìm làm gì ? Giả, có

mua, nhà mình cũng có hai chiếc.



— Mọi bác xơi thuốc lá !  
— Ấy ! Ấy ! xin lỗi bác ! thưa bác  
tôi có nuốt vào bụng một viên đạn  
súng bây giờ vẫn còn ở bụng nè  
tôi không dám gắp lừa !

# 3° TIỀU NGAY NAM THUYẾT

## 4 KỲ DĂNG HẾT MỘT TRUYỆN DÀI



### DU' Ó' II ÁNH TRĂNG

của KHÁI-HƯNG và TRẦN TIÊU

(Tiếp theo và hết)

**T**ỐI hôm ấy và luôn mấy tối sau, Văn lần mò đến các nhà trong xóm xem rọc lá thuốc. Ký thực chàng tới dò chỉ cốt được gấp mặt Tẹo, được nghe Tẹo hát, và cười và âu yếm gọi mình là anh Văn.

Tẹo thì mỗi ngày một xinh đẹp hơn, một vui tươi hơn. Sự điệu trang của nàng mỗi ngày một thêm khéo: vành khăn vấn rất tròn, mái tóc chải rất mượt và chùm hoa mộc tối nào cũng thay mới phảng phất đưa hương thơm mát.

Có tối, hai người gặp nhau ở đầu ngõ hẻm. Văn bảo Tẹo rằng hãy còn sớm và rủ nàng đi dạo mát ngầm trăng. Tẹo chỉ đứa nghịch, liền thoảng ở chờ đồng người. Đi bên cạnh Văn thì nàng lại bén lèn, thận thùng, cười nói nhỏ nhẹ. Sự yên lặng của Tẹo dưới ánh trăng yên lặng càng làm cho Văn cảm động và ngày ngất tình yêu...

Thế rồi một đêm, Văn dỗ dành đưa Tẹo về nhà.

Văn ngồi bàn giấy, ôm đầu suy nghĩ. Nhớ đến cái tối hôm ấy, chàng giật mình tỉnh choáng giấc mộng, giấc mộng đêm trăng. Và

chàng hối hận, thở dài.

Kè thi chàng tĩnh mộng đã lâu, tĩnh ngay sau khi đã thỏa được lòng dục vọng. Chàng còn nhớ đêm hôm ấy ngồi bên người yêu nằm ngủ thiếp trong giường, chàng cảm thấy hết cả cái vô lý của việc chàng làm, của cái cùi chỏ, cái hành vi điên cuồng, khốn nạn. Buồn rầu, chán nản, chàng ra cửa sổ đứng ngắm trăng: trăng đã khuynh hướng xuống

cảnh vật một luồng ánh sáng lạnh lẽo, không linh hồn. Những ngọn cau như hàng phất trần ngơ ngác, ngò ngắn đứng im chờ gió. Chung quanh, những nóc nhà lợp cói, lợp rạ, màu nâu xám co ro, chen chúc, đứng sát nhau như bát úp bên những mẩu tròng đất cầm mảnh nồi vỡ, hay cảnh xương rồng, bên những ao bèo, ao rau muống bần thǚ. Và chàng tự nhủ: « Trời ơi, cảnh này mà

minh cho là đẹp được, thì minh thực trẻ con! »

Tiếng dệt vải trong các nhà thíc khuya mà mấy hôm trước chàng nghe rất cảm động, rất nên thơ, nay chàng chỉ thấy buồn tẻ, khó chịu. Cố nhớ lại nét mặt các cô gái quê ngồi dệt trên khung cửi, chàng như thấy hiện ra trước mắt một bọn xấu xí, nhem nhuốc, luộm thuộm.

Văn rón rén đến bên giường, vén màn đứng ngắm Tẹo: Cái đẹp mơ màng, ngây thơ đã biến mất. Chàng chỉ thấy Tẹo giống hệt các cô gái quê khác, thô lỗ dần dộn, ngu ngốc. Cặp mắt mờ trăng đã như nhìn thẳng vào mặt chàng, cái miệng há hốc thở phì phò, một giọng nói rát hót chảy từ một bên mép xuống khăn giải giường. Chàng cău tiết, gọi:

— Tẹo!

Tẹo vẫn ngủ thiếp, ngủ mê mệt. Văn cầm đầu lay mạnh, Tẹo ú ơ hỏi:

— Cái gì thế, bu?

Văn phì cười:

— Dậy bu bảo.

Tẹo ngồi nhambi dậy, bước xuống ván gác:

— Tôi ở đâu thế này nhỉ?

— Tẹo ơi, anh Văn dậy mà!

Tẹo mới chợt nhớ ra, mếu máo bảo Văn:

— Thầy bu em mà biết thì em



chết mất.

Văn động lòng thương hại :

— Nhưng thầy bu em biết thế uao được. Vậy em về nhé, chẳng nhỡ thầy bu biết. Đây này, anh cho em làm vốn.

Vừa nói, Văn vừa đưa vào tay Tẹo một tờ giấy bạc năm đồng :

— Năm đồng đây chứ không phải một đàu. Cất kỹ chẳng rơi mất nhé.

Tẹo thật thà, ngày thơ buộc tờ giấy bạc vào giải yếm, rồi lẳng lặng ra đầu thang gác :

— Thôi em về, anh Văn nhé.

— Ủ em về.

Và Văn bùi mòi ghê tởm nghĩ thăm : « Nô chỉ thích tiền ! »

Sáng hôm sau, Văn đi Hanoi sớm. Chàng với vàng, hấp tấp như đi trốn.

Và ngày hôm sau chàng quên hết, quên hẳn những cảnh và người đã làm cho chàng, trong mấy đêm, có cái ảo mộng của tình yêu.

Nhưng hôm nay đọc bức thư què kẽch, thực thà của Tẹo, Văn lại thấy hiện rõ ra những cảnh đêm trăng ấy, hiện ra với hết thảy những vẻ đẹp đã mờ. Và chàng mê man, say sưa với những kỷ niệm èm đêm, đến nỗi mãi sau, nghĩ đến cái kết quả tai hại của cuộc ái-tình lâng-mạn, ngắn ngủi, chàng mới biết hối hận về cái thái-dộ, cái hành-vi không quản tử của mình.

Văn thở dài, đọc lại bức thư không biết lần thứ mấy, vì tâm trí chàng rối loạn, dẹp buồng miệng lại quên hết những điều viết trong thư. Một điều chàng nhớ chắc chắn, và chàng như thấy hiện thành hình ra trước mắt, là Tẹo có thai. Tần mẫn và như làm một việc vô giác, chàng vừa đọc thư vừa cầm bút chì ghi vào mảnh giấy mấy câu tóm tắt : « Tẹo có chửa, Tẹo xin tiền. Tẹo toàn tự tử ».

Một nụ cười ích kỷ. Văn tự nhủ thầm : Tự-tử ! tự-tử thế quái nào được ! Cái ý nghĩ xui con xin tiền của người mẹ làm cho Văn đỡ hối-hận : « Cho nó dặm chục bạc, thế là xong ! Việc gì mình phải loay hoay suy tính thêm bàn tri ? Danh dự, thì làm gì có danh dự ? Những việc như thế này xảy ra hằng ngày, nào người ta có bối-hận bao giờ đâu ? »

Văn vò nhau bức thư nhét vào quần, đứng dậy thân nhiên đánh riêm lút thuốc lá : « Được ! Mai ra gửi cho nó nǎn chục bạc, rồi xếp câu truyện tình ấy vào một xó ».

Kim đồng hồ nhỏ dè trên bàn chỉ mười hai giờ. Văn thay quần áo rồi lên giường tắt đèn đi ngủ.

Bóng hăng chấn song sắt in lên

màn ren, in lên chiếc chăn trắng. Bấy giờ Văn mới kịp nhớ ra rằng đêm có trăng. Bao sự èm đêm ngày thơ nơi thôn dã cùng ánh trăng thấm vào tâm hồn chàng, làm cho chàng không sao nằm yên được. Chàng liền tung chăn, khoác áo tối dạ đứng ti cửa sổ nhìn ra đường.

Một cái xe cao su buông mui

hoàn cảnh làm giảm tội cho mình. Chàng nghĩ : « Nếu không xảy ra việc này, thì Tẹo cũng đến lấy thắng Nghĩa. Mà thắng Nghĩa thì mình đã gặp. Sóng trọn đời với một thắng ngu ngốc, bần thiú như thắng Nghĩa thì Tẹo cũng chẳng sung sướng gì. Ta chẳng nghe thấy Tẹo chê bài, nguyên rủa thắng chồng trong

được, bày giờ hiện rõ ra trước mắt, hiện rõ ra với những nét chữ ngòn ngoèo, lèch lạc.

Sáng hôm sau, mài hơn chín giờ, Văn mới thức giấc. Thân thể chàng mỏi mệt, nhưng tâm trí chàng bình tĩnh hơn. Việc thứ nhất chàng nghĩ đến là bức thư ở phủ Thống sứ mà chàng nhận được cùng với thư của Tẹo.

Chàng có dẻ đơn xin bỏ tham lá, nên người ta trả lời thiếu bản xao cái bằng tú tài.

Cả buổi chiều hôm ấy, Văn bận đến nha học chánh, nên nhãng được truyện Tẹo. Nhưng buổi tối, khi ngắm trăng lên, chàng lại không thể quên được.

Bực mình, chàng ra thuê xe đến chơi nhà một người bạn rủ bạn đánh luồn bốn, năm ván cờ cho mãi tới một giờ khuya mới về ngủ. Song có ngủ được đâu !

Luôn mấy hôm nào như thế, Văn hết đi đánh cờ lại đi đánh bộ, mạt trượt. Nếu không thì chàng vào thư viện đọc sách, nghĩa là mở các sách họa xem tranh. Thực chàng chẳng khác con đà điểu đứng trước tai nạn chui đầu xuống cát để khởi trông thấy.

Cáu tiết, Văn lý luận liều : « Thị lỗi gì ở mình ? Mà nếu có lỗi ở mình thì cũng ở nó một nửa. Hay chàng lỗi ở ai cả, thủ phạm chỉ là cái tuổi thanh niên ».

Và chàng hiểu rằng muôn tâm hồn được bình tĩnh, chỉ có một cách là quả quyết. « Tình thế này không thể để lửng lơ được ». Rồi theo phép khẩu trù trong toán pháp, Văn đem hết các lẽ ra so sánh :

« Trước hết lấy Tẹo chàng ? »

Văn mỉm cười không nghĩ tiếp nữa. Không thể lấy được Tẹo. Văn cho là một sự dĩ nhiên, không cần suy tính lôi thôi nữa. Người vị hôn thê của chàng, tuy chàng không ưng, nhưng chàng cho là một người vợ tương lai rồi, chỉ việc cưới nữa là xong. Mà cho dù chàng nhất định không bằng lòng lấy người ấy, Tẹo cũng không thể kế chân được. Vì sao ? Vì một người như chàng không thể lấy một người như Tẹo.

Vậy chỉ còn hai đường, một là giấu Tẹo một nơi để nàng dể xong, rồi cho nàng ít tiền làm vốn, mặc nàng xoay sở lấy mà sống thế nào tùy ý. Hai là gửi luôn cho Tẹo năm chục bạc.

Giấu Tẹo một nơi, Văn thấy điều đó không ổn một tí nào. Con người há phải con mèo, con chó mà dễ giấu như thế, ở làng bưng bit sao cho êm. Và muốn thuê nhà cho Tẹo ở Hanoi thì tổn

(xem trang 478)



kin mít chạy vụt qua. Văn tưởng tượng đó là xe đưa gái đi au sương. Vâ chàng so sánh ngay Tẹo với một gái giang hồ : « Hừ ! nếu Tẹo lảng vắng ra Hanoi thì tránh thoát sao cái đời làm dĩ. Một cô gái quê nhí nhảnh như thế mà ham tiền như thế, nhất lại có chút nhan sắc như thế ! Công tử bộn nó chỉ tàn qua một câu là mắc ».

Nhưng Văn thấy mình là một công tử ấy. Chàng ôn lại những câu đường mật chàng đã nói với Tẹo dưới ánh trăng trong. Vâ chàng nhận rõ những tội ác của mình : « Người ta đương sống cái đời giản-dị, bình thường của người ta, tự nhiên mình về quyền rũ người ta. Rồi khi mâu thuẫn lại bỗn mặc người ta, như thế không gọi là khốn nạn thì còn gọi là gì được nữa ».

Văn cố tìm những cớ, những

lai của Tẹo là gì ! Phải, biết đâu làm tình nhân mình trong mấy ngày, Tẹo lại không thích hơn làm vợ chính thức một thắng dần độn xuất một đời dài dẳng đặc, và sống với nó trong gian nhà tranh lồ, lâm bến vũng bùn hôi hám ». Và Văn nhớ lại câu ca dao mà Tẹo, được chàng au yếm, đã thi thầm đọc bên tai chàng : « Một đêm quân tử nắm kẽ ». Vế dưới Văn nghĩ mãi không ra, thành thử chàng cứ nhầm đọc đi đọc lại mãi về trên.

Chàng bỗng chợt cảm thấy hết căi ý nghĩa sâu xa đau đớn của chữ quân tử : « Quân tử, mình còn quân tử với ai được nữa?.. Minh tiêu nhân rồi còn gì! »

Vân vội vàng đóng sập cửa sổ, lén giở lòng nắm cõi ngủ. Bức thư mà chàng đã đọc đến gần chục lần, và tưởng không thể nhớ

*Remettez vos vêtements à neuf*

*chez TÂY HỒ*

46 Rue Jules-Ferry — HANOI

**TEINTURE — DÉGRAISSEAGE — STOPPAGE  
TAILLEUR POUR DAME**

**C**HUYỀN mòn rách, húp, lèg dù các mảnh hàng. May y phục phu nữ và manteau 1936-37.

**H**ẤP lại mũ da, mũ velours, lèg forme lại cho hợp thời... công việc cần thận và nhanh chóng.

**TÂY HỒ** 46 phố Hàng Trống HANOI



Truyện một người dàn bà góa trẻ tuổi  
của Nhật Linh

mới kịp được, đã mười giờ rồi  
đây.

Bụng nàng lúc đó nghĩ :

— Hôm nay chủ nhật, thế nào  
Nghĩa cũng đến sớm. Còn một  
giờ nữa thôi.

Nàng tưởng già lúc nào cũng

gặp mặt mình hay viết thư cho  
mình... Nếu có thể gặp được thì  
chỉ có hôm nay.

Nghĩ đến đây, nàng lại thấy  
chắc chắn rằng thế nào Nghĩa  
cũng đến.

— Nếu quả thật Nghĩa yêu ta,

sửa soạn, càng làm cho Nhung  
thấy rõ cái vòi lý của bữa giỗ.  
Lòng mong mỏi gặp Nghĩa mạnh  
đến nỗi nàng không biết áy này  
rằng đã có ý dùng ngày giỗ chồng  
làm ngày hội-kiện tình nhàn.

Nhung rót rượu vào cốc. Bỗng  
nàng ngừng tay nghe ngóng rồi  
quay mặt nhìn ra phía cửa chính.  
Nghĩa và Kiêm, một người bạn  
của chồng nàng cùng bước vào.  
Kiêm cùi mình chào Nhung :

— Chào bác.

Nghĩa cũng chào theo và  
ngượng nghẹn gọi Nhung bằng  
bác. Nhung mỉm cười nói :

— Mời hai bác ngồi chơi.

Trong lúc đó Nhung thấy Nghĩa  
nhìn mình có vẻ tức giận oán  
trách. Nàng sợ hãi nhưng trong  
lòng rất sung sướng. Hai con mắt  
nàng mơ màng nhìn lại Nghĩa  
như muốn nhận lấy những lời  
mắng thầm của người yêu, như  
muốn bảo Nghĩa :

— Anh mắng em nữa đi, em  
đang tội với anh lắm. Nhưng em  
đang thương.

Nhung vờ cẩn thận xếp lại  
những đĩa đồ ăn trong mâm vì  
thấy bà ăn đi ở dưới bếp lên.  
Kiêm lúc đó vừa ra ngoài sân  
đứng xem vườn, trong buồng  
khách chỉ còn lại một mình  
Nghĩa. Bà áu nói :

— Quý hóa quá, ông còn nhớ  
ngày giỗ em mà đến.

Bà quay lại bảo Nhung :

— Ông không gọi nó pha nước  
ông giáo sori.

Rồi bà vồn vã hỏi truyện Nghĩa :

— Sao ông giáo không lại chơi  
lại với em ?

Nhung thấy câu nói của bà áu  
nhiều dặn về mỉa mai. Nàng hơi  
khó chịu về những câu hỏi ân cần  
của bà áu ; nàng vờ biện xếp dọn  
ban thờ làm như không nghe  
thấy lời mẹ chồng dặn pha nước.

Khi bà áu đi khuất, Nhung  
cầm mấy lá trầu không đem ra  
rửa ngoài chum nước. Nàng đi  
xát gần chỗ Nghĩa ngồi và trả trả  
dừng lại nói :

— Ông giáo sori thuốc lá.



nóng ruột như thế thì không sao  
chịu nổi. Nếu Nghĩa không đến,  
tất thế nào ngay chiều nay hay  
chậm lắm là hôm sau, nàng cũng  
phải tìm lại nhà Nghĩa.

Chắc anh ấy giận mình lắm,  
mà giận nhất vì không có cách gì

còn nhớ đến ta. Cũng là một  
dịp tốt để nàng thử lại tình yêu  
của Nghĩa.

Nhung lau khô tay rồi bước  
lên nhà trên. Khỏi trầm ngút,  
và dưới ban thờ mấy mâm  
cỗ nấu đã lòn bao nhiêu công phu

## BÈN ĐƯỜNG THIỀN LÒI

Loại sách Lá Mạ 0\$25

Đã bán hết

LOẠI SÁCH KHỒ NHỎ Op. 70

Còn một số rất ít

Nhung bà giọng nói tiếp theo luôn :

— Xin lỗi anh, không thể nào đến thăm anh được.

— Thể bao giờ ?

— Đè em viết thư sau.

Hai người yên lặng nhìn nhau, dâm duối hình như bấy lâu vắng mặt nên thèm khát không muốn bỏ phi một giây một phút nào. Nhung nói liều :

— Em đã nhất quyết đi rồi.

Thật ra nàng mới nhất quyết từ lúc nói câu ấy.

## VI

Nhung uể-oải lấy ít giấy má bỏ vào túi rồi nhìn quanh phòng một lượt. Biết rằng lần này đi không bao giờ trở về nữa mà nàng không may may cảm động phải rời bỏ chốn ăn nằm bấy lâu ; nàng hơi lấy làm lạ thấy lòng mình thản nhiên đến như vậy. Lúc đó, chỉ có hai bàn tay không, nàng mới biết bấy lâu ở nhà chồng chỉ sống như một người ở gác, mà đồ đạc bao nhiêu thứ bấy lâu nàng dùng không phải là đồ đạc của nàng.

Nhung mới nhất định về nói với mẹ để bỏ đi được nửa giờ đồng hồ. Việc đi, nàng biết là phải từ lâu ; nếu nàng lấy chồng thì bao nhiêu những tội lỗi của nàng từ trước đến nay đều không còn là tội lỗi nữa. Nàng sẽ thoát được hẳn cái đời tốt đẹp giả dối để sống một đời bình thường, nhưng ngày thẳng.

Biết vậy nhưng lần lữa mãi, Nhung cũng chưa nói với bà Nghè. Nàng thương mẹ quá nên không biết bao giờ nàng mới có đủ can đảm. Nàng cứ phải luôn luôn nhắc tới lời Nghĩa khuyên nàng :

— Em thương mẹ, nhưng em phải nhớ rằng chúng mình yêu nhau lần lút thế nào rồi cũng có người biết. Muốn giữ mãi tiếng tốt cho mẹ mà lại thành bị tiếng xấu không bao giờ rửa sạch. Như thế đâu phải là thương mẹ ».

Mỗi lần nghĩ tới câu của Nghĩa thì một ý trống khác vụt ngay ra trong óc nàng :

— Nhung sao không nghĩ đến cách : dừng yêu nhau nữa ?

Rồi nàng lại tự hỏi :

## MỚI LẠI :

### PETROMAX

N° 826 — 300 Bougies  
1 litre dầu đốt

dặng 12 giờ

N° 821 — 200 Bougies  
1 litre dầu đốt

dặng 18 giờ

N° 900 — 100 Bougies  
1 litre dầu đốt

dặng 26 giờ

Chỉ có thể đèn N° 824 N là  
sóng bằng dầu kia mà thôi  
Sáng 300 Bougies

— Nhưng một người đàn bà góa sao lại không được phép di lấy chồng như một người con gái ? Sao cứ phải ở vậy mới được tiếng thơm cho cha mẹ, cho gia đình ?

Nghĩ vậy, rồi Nhung lại như bao nhiêu lần trước không, biết ngã về mặt nào. Càng nghĩ ngại, càng do dần, Nhung lại càng không quyết định được. Đã bốn, năm lần như thế rồi.

Chiều hôm nay, tự nhiên Nhung thấy phải nói với mẹ, phải đi. Không như những lần trước bao khoán mãi không có kết quả gì, lần này ý tưởng ấy nó đều một cách êm thắm, bình thường, hình như một trái cây mưa gió mãi không rụng, đến lúc chín cứ tự nhiên rơi xuống đất, rơi trong một lúc yên lặng nhất. Nàng với áo mặc, thản nhiên như sắp đi chơi quanh trong làng. Nàng gọi Giao rồi giặt con ra vướn đi lững thững ngắm cây cối.

Trên hiên, Hòa dương ngôi khâu Lịch đứng bên cạnh gio tay làm hiệu gọi Giao. Lúc đó Nhung thấy Hòa và Lịch đối với nàng chỉ như hai người xa lạ, nàng bỏ đi không chút tiếc. Bà án vừa đi chơi về, chạy lại bế Giao, Nhung lo lắng sợ bà án bế con mình vào trong nhà, vì nàng đã nhất quyết cùng đem con đi với mình. Nàng cố lấy giọng tự nhiên :

— Giao xin phép bà đi chơi một lát rồi về kéo tối.

Lúc nói nàng cúi mặt, rút lá cây, chỉ sợ bà án đọc rõ được trên nét mặt mình cái ý tưởng đi trốn. Bà án đặt Giao xuống. Nhung xoay đầu cen, nói :

— Xin phép mẹ.

Câu ấy có lẽ là câu cuối cùng nói với mẹ chồng. Nàng thấy qua tim đậm mạnh và hai tay run run.

(Còn nữa)

### Nhất Linh

## CẦU Ô

### Cần người làm

Cần một người có bằng Sư học Pháp viết hay sác học trong dương, biết nghệ nhâin.

Hỏi ông Thuỵ-Ký phố Hàng-Gai.



# DƯƠI ÁNH TRĂNG

(Tiếp theo trang 476)

bảy giờ sáng hôm sau.

kém lắm, it ra cũng phải có vài trăm bạc. Tiền ấy dào ở đâu ra ? Xin nhà chắc là không được rồi. Đi vay thì vay ở đâu ? Sau hết, rồi đời Tẹo sẽ ra sao ? Tẹo làm nghề gì, để nuôi sống thân minh và đứa bé ? Văn chỉ trong thấy một lối ra : là làm dĩ.

Chàng cố xua đuổi cái ý tưởng hắc ám ấy đi, nhưng nó vẫn bám lấy chàng. Chàng như trông thấy đứa con chàng nay ở với người tình này, mai ở với người tình kia của Tẹo. Rồi lớn lên, không nghè nghiệp, không nhà cửa, nó trở nên một thằng ăn cắp, một thằng ăn mày ngồi la liếm đầu đường xó chợ.

Văn vội nghĩ tiếp xuống cái ý định thứ ba : gửi cho Tẹo năm chiếc bạc và nói khéo với Tẹo rằng hãy chờ đợi ít lâu khi nào được bồ tham tá, sẽ đón lên cùng ở với chàng.

Văn sung sướng đánh riết hút điếu thuốc lá khác, tự cho rằng công việc xếp đặt được như thế là ôn hòa lắm rồi, là hoàn toàn lâm rồi. Chàng mỉm cười : « Bà trương Mẫn tha hồ tấp tề mừng thăm rằng nay mai con được lên làm bà tham... Nhưng rồi sao ?.. » Văn đương sung sướng, nên cái ý nghĩ xà lách về tương lai ấy chàng có kẽ vào đâu : « Hãy biết bảy giờ gửi tiền về cho Tẹo, để Tẹo qua kỳ sinh nở, rồi sau muốn ra sao thì ra... Cùng lầm lấy nó làm lẽ, rồi bỏ lửng đầy cũng chẳng chết ai ? »

Văn lạc quan đến nỗi cái vấn đề làng bắt vợ, chàng cũng giải quyết rất dễ dàng : chàng sẽ về nói với hội đồng hương tộc rằng Tẹo là vợ lẽ chàng. Nếu khó khăn quá hì đưa Tẹo sang làng bên ở tro nhà một người tá điền của nhà chàng.

Văn thích quá cười thầm : « Có thể mà mình loay hoay bốn, năm hôm nay không tìm ra ». Rồi chàng bắt tiếng hát vang nhà.

Đêm ấy Văn đánh một giấc ngon lành từ bảy giờ tối cho tới

Nhưng số tiền năm chục, Văn xoay mãi không sao có. Vâ lại cái chí quả quyết của chàng một ngày một yếu đuối dần. Đến nỗi chẳng bao lâu chàng trở nên bình tĩnh hẳn, bình tĩnh thản nhiên vì quá nhẹ dạ, chứ không phải cái bình tĩnh đã giải quyết được ôn thỏa một vấn đề gay go.

Hơn tháng sau được tin bồ tham tá ở một tòa sứ, chàng về xin nhà được mấy trăm bạc để sắm sửa đồ dạc. Có tiền trong tay, chàng với chó đến Tẹo, liền đi về làng.

Nhưng vừa tới đầu làng, Văn rụng rời kinh hoàng : người ta bảo cho chàng biết rằng Tẹo bị đòn mãi và sợ làng bắt vợ cha mẹ, nên đã dám đầu xuống ao tự tử rồi.

Bất giác Văn òa lên khóc, khiến một đám đông xúm lại tỏ mờ đứng xem. Rồi chàng đi thẳng đến nhà bà trương Mẫn. Thấy bà ta vẫn vui vẻ như thường, Văn hiểu ngay rằng cái chết của Tẹo chỉ làm cho bà sung sướng được thoát nạn bị bắt vợ.

Văn ân cần xin lỗi bà trương, kẽ lè các điều dự định để lấy Tẹo rồi đưa biểu bà ta một trăm bạc. Mãi lúc ấy, bà trương mới rõ được một giọt nước mắt thương con.

Từ đó vắng bắt tin Văn, Có người bảo Văn theo bọn cách mệnh trốn sang Tàu. Có người lại bảo Văn xin làm bồi ở một chiếc tàu vượt biển. Song vẫn không ai biết đích rằng Văn ở đâu, còn sống hay chết rồi.

Nhưng năm năm đến thời rọc thuốc, ở các sân gạch bát tràng, dưới ánh trăng trong, người ta lại kể câu truyện tình của Văn và Tẹo, và người ta lại hát câu Tẹo đã hát :

Thân em như lầm lụa đáo.  
Phết phết giữa chợ biết vào tay ai.  
Em ngồi cánh trúc, em tựa cánh mai.  
Đông đáo tây liệu biết ai ban cùng

HẾT

## Đèn MANCHON hiệu mới rát tôi - tàn

### Đèn hiệu PETROMAX N° 824 N

#### SÁNG BẰNG DẦU LÚA

Chàng cần phải dùng đèn dầu alcool mà sông như trước nữa.

Hiệu đèn PETROMAX N° 824 N mới phát minh tại bên Đức.

Ai thấy cũng đều khen ngợi và cũng, máy móc giản dị, đơn sơ dùng rồi có thể sửa lấy một mình được

Cách đổi rất dễ ; có sẵn ống bên để chứa dầu lúa dinh luon trong bình đèn, khi muốn sông, chế sông ngon lúa cũng xanh biếc như ngọn lửa dầu alcool chứ không có khói, một lần chế dầu vào ống chứa có thể sông được mười mấy lần.

Đèn PETROMAX N° 824 N là kiểu đèn rất lịch-sự, tinh-sảo, không kiểu đèn nào sánh bằng, không ao dầu, không sợ chực-cháy điện gi.

Đèn PETROMAX bán ra đèn có bảo kiếm luôn luôn.

Établissements DAI - ICH

CHUYÊN MÔN BÁN CÁC HIỆU ĐÈN DANH TIẾNG và đồ phu-tung các hiệu đèn đều có từ n° 20 Bd. Tông-Dốc Phương — CHOLON

# GIA ĐÌNH

TRUYỆN DÀI của KHÁI HƯNG

VI

**N**HÀ thờ là hai nếp nhà lùm năm gian xây giáp nhau, dựng dã từ bốn đời. Ông án Bảo là con thứ, nhưng ngày giỗ cha mẹ năm nào ông cũng đứng ra cảng đáng hết các công việc, tuy người cháu đích tôn, con anh ông đã mất cũng không lấy gì làm nghèo lắm. Ông cho rằng ông đã làm quan thì việc gì trong họ ông cũng phải coi như là một nhiệm vụ của mình. Vì thế, khi còn tại chức ông cũng giỗ cha mẹ ở các huyện các phủ (ông chưa làm đường quan bao giờ, nhưng lúc hồi hưu được thăng án sát hám), nay về quê thì ông cũng kí ở bên nhà thờ lớn, thờ từ ông tổ ngũ đại tro xuống.

Qua sân nhà dã sang nhà thờ, An và Nga gặp Phương. Phương là em Phụng, vợ Việt, và là anh Nga. An yêu mến Phương lắm, vì trong gia-dinh vợ chỉ có Phương là đồng ý với chàng về quan niệm cuộc đời, và thành thực hành vực chàng những khi bị mọi người khác lấn át.

An vui mừng chắp tay chào:

— Lạy anh, chúng em toàn lên gác chào anh ngay lúc mới về, nhưng người nhà nói anh nằm nghỉ.

— Trông chú với cô độ này khá đấy. Chú sang nhà thờ lễ ông, chẳng thấy mẹ đương đợi.

— Anh lễ rồi?

— Tôi lễ rồi. Lễ xong lên gác chơi nhé?

— Vâng.

Nga lo sợ kéo vội chồng đi. Nàng biết rằng ngày kí nào cha mẹ nàng cũng chầu cạnh ban thờ cho (ít khi ai nấy lễ xong). Và nàng nghĩ thầm: « Nếu thầy mẹ thấy vợ chồng mình đến chậm thi chúc nứa các cụ dẩn vặt cho cũng đến khò ».

Quả thực, khi bước chân vào trong gian thờ, An và Nga thấy ông án bà án vẫn chắp tay đứng bên mâm cỗ:

— Chỉ còn thiếu có anh chị thôi.

Tiếp lời chồng, bà án cười mát:

— Thôi, không lễ cũng được! Cần gì? cậu mơ ấy theo mới!

Lẽ xong. An và Nga lên gác

thêm vợ chồng Phương. Văn, vợ Phương, là con một nhà buôn bán trung bình ở Ha-nội. Hai người yêu nhau, rồi lấy nhau sau khi người vợ chưa cưới của Phương đã chết.

Bà án vẫn ghét Văn lắm, và dã toan nhất định không chịu nhận nàng làm con dâu. Nhưng sợ Phương mê vợ, bà giỗ bỏ tết, nên bà nói bắn tin cho Văn biết mà về lạy bố mẹ chồng, xin lỗi.

Thấy Văn không đến nổi « Ha-

tháng sau chàng còn dâu luôn tham tá lục sự ngạch tây, năm ấy người annam được dự thi lần đầu tiên. Sự đắc thắng không ngờ của Phương dã lấy lại lòng thương yêu của cha mẹ. Và Văn nhờ đó đã trở nên nàng dâu cả chính thức.

Nhưng luôn ba năm, đến kỳ thi tri huyện, ông án khuyên bảo thế nào Phương cũng không chịu xin dự thi, vì thế, bao tội lỗi

tôi, mẹ chỉ mang nhà tôi. Mà nhà tôi có tội tình gì đâu!

Phương đem câu truyện thi cử ra thuật lại cho vợ chồng An nghe. Nga buôn rầu bão anh:

— Thế anh còn oán thù mẹ sao được? Nếu em là chị tham thi em nhất định khuyên anh thi tri huyện.

Phương mỉm cười chua chát:

— Lại cõi nứa! Cô cũng khuyên tôi làm điều vô lý ấy?

— Sao lại vô lý? Nhưng chị sao thế, để chúng tôi vào buồng thăm chí,

— Cô cứ ngồi chơi, nhà tôi sắp ra đấy. Nhà tôi chẳng đau ốm gì cả. Bị mẹ chửi oan thi tức giận bỏ cơm đấy thôi...

Quả thực, Văn tươi cười ở trong buồng bước ra, nói tiếp lời chồng:

— Chào chú, cô! Chú, cô ạ, bỏ cơm nhưng dã ăn sữa và trứng rất nhiều.

— Chúng em không dám, chào chị. Nghe nói chị khó ỏi, chúng em lên thăm.

— Thưa cô, tôi chả sao cả. Bữa cơm hôm nay tôi sẽ xuống ăn dề mẹ mang cho vui nhà.

Ngẫm nghĩ một lát, nàng lại nói:

— Chú, cô tính tôi biết làm thế nào. Nhà tôi không bằng lòng thi tri huyện là quyền ở nhà tôi, chứ tôi biết khuyên bảo ra sao...

Phương ngắt lời vợ:

— Chú An ạ, lương tôi bây giờ gần ba trăm, kè cả lương phụ cấp của vợ và ba con. Vậy tôi dài gì mà ra tri huyện để sụt xuống chín chục. Dẫu được bồ di tri huyện ăn nguyên lương tôi cũng không ưng kia mà, vì tôi sẽ mất lương phụ cấp của vợ và của con. Gần một trăm bạc, lấy ở đâu ra, mà bù vào đấy.

Văn cười lúi lỉnh đáp:

— Lấy ở đâu ra để bù vào đấy? An cứ ra tri huyện đi rồi sẽ biết lấy ở đâu ra để bù vào đấy.

Phương chau mày lườm vợ, nói tiếp:

— Vả lại, còn phải thi, thi dã chắc dâu. Thầy mẹ làm như dã thi là tất đỗ.

Nga vốn muốn anh ra làm quan nên phỉnh một câu:

— Thầy mẹ chắc thế là vì biết anh giỏi. Thi tham tá lục sự mà



nội quá» như bà tưởng, bà án đã rủ lòng tha thứ, nhưng bao nhiêu sự tức giận, bà rút cả lên đầu con trai mà bà cho là một thằng mè gái. Hồi ấy Phương đang học năm thứ ba trường pháp chính, bà chắc thế nào chàng cũng thi trượt, và bà mong mỗi sẽ xảy ra như thế. Nhưng trái lại, không những Phương không trượt kỳ thi ra, mà mấy

Văn lại phải gánh lấy.

Hôm qua, vừa về đến nhà, nàng đã bị ngay một trận chửi mắng tàn nhẫn của mẹ chồng. Bực mình, nàng, cáo ốm và bỏ cơm.

Thấy vợ chồng An lên, Phương mời ngồi chơi, rồi phàn nán ngay đến việc lối thời giữa mẹ và vợ:

— Tôi khò sở quá chú, cô ạ. Mẹ giận tôi thì mẹ không mang

anh dỗ đầu được, thì cái tri  
buộn làm gì anh không giật nỗi.

Phương cười :

— Cố tưởng thế đấy thôi, chứ  
thì trí huyền khó hơn thi tham  
tả lục sự nhiều. Thi tham tả lục  
sự, các khảo quan chỉ là những  
ông giáo sư, những ông quan tòa,  
còn thi tri huyền lại có cả các khảo  
quan Annam nữa. Mà các khảo  
quản Annam lại không phải là  
những cử nhân, tiến sĩ về món gì,  
về một thứ chử gì, kẽ cả chử  
quốc ngữ. Vì thế, các ngài nghiệt  
quá, hỏi khô quá. Vả mỗi năm,  
lấy có hai người, thi minh chen  
sao nồi vào số hai người ấy. Thi  
đã không chắc dỗ, mà nếu có dỗ  
lại bị sút lương gần hai trăm bạc,  
thiết tưởng có điện cuồng mới dự  
thi.

— Nhưng thầy mẹ đã muốn  
anh dự thi, thì anh cứ chiều ý  
thầy mẹ, có hơn không?

Phương câu tiếng cự em :

— Cõi lỗi thời lắm, sao có không  
khuyên chủ ấy ra thi?

— Anh chả phải giục em. Em  
vẫn khuyên nhà em đấy, nhưng  
nhà em có nghe đâu.

— Đấy, cõi coi. Cái tri huyền  
ngày nay rẽ quá lầm rồi, bị tai  
tiếng nhiều lầm rồi. Tôi mà bỏ  
chỗ lương cao, ra cầu cạnh làm  
quan để được chia chục bạc một  
tháng, thi người ta sẽ dị nghị đến  
dầu... Người ta sẽ bảo... như nhà  
tôi bảo tôi ban nay rằng số lương  
hai trăm bị sút sẽ lấy ở... ở đâu  
ra để bù vào. Thôi, tôi xin cõi  
đừng xui dại tôi nữa, cứ đẽ mặc  
kệ tôi là hơn hết. Đến thầy mẹ  
bắt tôi còn chẳng được... nữa là  
cõi.

Vân thấy câu truyện đã trở nên  
gay go, liền lảng sang việc khác  
và hỏi thăm An về ruộng nương  
mùa màng. Nhưng chẳng bao lâu  
Phương lại quay về truyện gia  
đình.

— Oai quyền của cha mẹ cũng  
phải có giới hạn mới được. Tuy  
tôi vẫn muốn phá bỏ cái chủ  
nghĩa đại gia đình, nhưng vì  
thương yêu, kinh mến thầy mẹ,  
tuổi già, nên tôi thường cõi

ép theo ý thầy mẹ để thầy mẹ vui  
lòng. Đến điều này thì không sao  
tôi chiều thầy mẹ được, vì nó có  
liên can mật thiết với tương-lai  
của tôi. Tôi không thể vì  
muốn làm một người con có  
hiểu mà mang khổ xuất một đời.

Vân buồn rầu tiếp lời chồng :

— Nhà tôi nói có ép chiều lòng  
thầy mẹ, thực không sai đâu chú  
cõi. Chú cõi còn lạ gì tình yêu  
của chúng tôi. Thế mà trước mặt  
mẹ, nhà tôi vẫn phải làm ra mặt

của mình, buột miệng thở dài  
nói :

— Gia-dinh!

Phương ngạc nhiên hỏi :

— Chú thì làm gì còn có đại  
gia-dinh!

Thân nhiên, An đáp :

— Tôi còn chủ thím.

— Chủ thím thì có oai quyền  
dâu bằng cha mẹ?

— Anh tưởng thế đấy thôi. Vả  
chú tôi lại có nhà tôi giúp sức.

Phương dăm dăm nhìn Nga.

khắp các nhà trong làng, và ngườ  
ta sắm ra hình như mục đích cũng  
chỉ để cho mượn lán nhau mỗi khi  
có ai cần đến, mà họ cần đến luôn.  
Hết ăn khao, ăn mừng, đến ác  
dám, ăn giỗ, quanh năm chẳng  
mấy ngày là trong làng không có  
việc ăn.

Kẽ theo lệ thường thì ngày kí  
người ta chỉ mời người trong họ,  
họ nội, họ ngoại : ai đến ăn cõi  
không cần phải đem vàng hương  
rượu nến, chỉ việc gửi ông trưởng  
vài ba hào nếu mình khá giả,  
hay dăm xu nếu mình nghèo  
túng.

Nhưng ông án Báo không theo  
lệ thường được. Gia-dinh  
ông là một gia-dinh qui phái,  
ông phải cư xử ra một nhà quý  
phái, nhất ông lại là tiên chi  
trong làng. Ngày xưa, khi ông  
còn tại chức, mỗi kỳ giỗ chính,  
nghĩa là ngày húy kỵ của song  
thàn ông, ông vẫn gửi tiền về cho  
người cháu đích tôn làm cỗ mời  
làng, tuy ở phủ ông cũng có cúng  
và mời tông lý toàn hạt đến dự  
tiệc. Người ta nói những lần giỗ  
ở phủ như thế, ông chẳng lỗ vốn  
mấy ti, vì tông lý đến dự tiệc  
thường đem theo lễ vật rất hậu.  
Đến nỗi nhiều bạn đồng nghiệp  
của ông đã ngờ và mỉa ông rằng  
ông đem cả bố mẹ ra làm tiền. Về  
sau sợ mang tiếng, ông phải cúng  
giấu, không dám mời ai nữa.

Bữa mời làng, thì bao giờ ông  
cũng tiêu tốn từ bảy tám chục đến  
hơn một trăm, tuy cỗ ở nhà quê  
chỉ cần có thịt trâu, thịt bò tái,  
thịt lợn luộc, dò chả và rượu ty  
thực nhiều. Là vì quan viên dân  
làng bao giờ cũng kéo đến ăn  
đông đủ, và ít nhất cũng phải đón  
ba, bốn chục mâm, ấy là chưa  
kể cỗ mời họ hàng, xóm mạc.

Ngày hôm ấy nhà ông án Báo  
tấp nập những người đến làm  
giỗ. Đó là những kẻ đi lại nhờ  
và, vay mượn quanh năm. Tiếng  
giá dò, tiếng bẩm thịt, tiếng cười  
nói huyền thiên trong năm gian  
nhà ngang và dưới cái rạp nhỏ  
sân sau.

(Còn nữa)



ghét bỏ tôi, luôn miệng mắng  
nhiếc tôi, vì nhà tôi biết mẹ  
không ưa tôi. Nhà tôi cũng tưởng  
làm thế để mẹ bằng lòng mà thôi,  
ai ngờ đó lại chính là cách cứu  
vớt tôi : Từ khi mẹ thấy nhà tôi  
không yêu tôi, thì mẹ lại đem  
lòng thương hại tôi, bênh vực  
tôi nữa. Biết vậy, nhà tôi làm  
lành già, và có lần đứng trước  
mặt mẹ, nhà tôi dọa ly-dị tôi.  
Đêm-khuya, vợ chồng bàn bạc  
mưu kế với nhau, không ai  
nhìn cười được. Thực là một trò  
phường chèo !

An chợt nghĩ đến tình cảnh

Giữa lúc ấy một tên người nhà  
lên mời ăn cơm chiều.

## VII

Ở sân nhà thờ người ta đã dựng  
một cái rạp bằng bốn hàng  
cột hương, trên che áo cát,  
chung quanh treo các bức  
trướng, các bức y môn thêu chỉ  
màu hay kim tuyến. Dưới rạp  
bây đến mấy chục bộ bàn ghế  
đủ các kiểu : nào bàn vuông,  
bàn dài, bàn tròn, bàn mặt đá  
hoa, nào ghế gỗ, ghế lim, ghế sơn  
ghế mây, ghế tràng kỷ. Bàn ghế  
ấy, ông án đã cho di mượn ở

## 100 / 100 (khỏi) e

Bài thứ nhì này, công hiếu như thần, ai bị phải dù nặng, nhẹ, lâu, moi, thè náo cũng không sai một. Được công-hiếu như vậy, là vì

Cách chế : lấy những vi nam-dure nấu thành cao (lấy nguyên chất); những vi sát trùng, tiêu độc, cho vào lò, nấu chín lấy hơi bốc lên, rồi mang ra giữa cảnh  
đồng chảo xuống đất tảng 2, 3 tháng để lấy âm-khí (vi bệnh lâu ai cũng nóng, nên phải lấy âm-khí, để cho tính chất thuốc được mát, như thế uống mới chóng  
khỏi được). Thuốc chế kỹ như vậy, nên không công phu, không hại sinh-dục, uống làm việc như thường, không vật mệt, dân bà có mang dùng được cả.

Bệnh lậu dương buốt.  
Triết-noc. — sau khi khỏi bệnh tinh, còn留下 nước tiểu có ván (filament) khi trong khí vàng, thỉnh thoảng ra mủ, nhói ngứa ống tiểu, ăn độc, làm việc nặng  
nhọc, bệnh như phục-phát, người thân kém, lú da lung, mỏi xuong. Bệnh Giang, còn lại : giải thận, nỗi những châm đốt như muỗi đốt, dùng ticc, dân lung, dùng  
một hộp số 68 (1.50) là hết ngoc. Bãu thêm lán thứ hai cùng 300000 quyền sách nói riêng về cách chữa bệnh phong tinh \* và \* bệnh của phụ-nữ \*.  
Ai xem cõi chờ biêt cách chữa lán, tránh được cái hại, uống phải thuốc của những ông lang mập mờ. Các tinh xin lại những nhâ đầu-lý lấy. Nếu không có,  
gửi 0.03 timbre, sẽ có sách gửi đến tận nơi

Nhà thuốc BINH - HUNG 67, Phố Cửa-Nam — HANOI  
Đại-ly. — Haiphong : Mai-anh 60-62 Paul Doumer, — Saigon : Trần-Nguyễn-Cat 81 b. Charner,  
Camphamine ; Phuc-hung-Long. — Sontay : Phu-Tuong 8 Phố Cửa-Hậu. Tình nào cũng có.

Có cuộc thi hơn 50 giải thưởng đích đáng. Xin xem QUẦN HÙNG KIỂM HỘI bán khắp các hàng sách lớn trong cõi Đông-Pháp sẽ biết...

# TRONG BÓNG TỐI BUỒI CHIỀU

TRUYỆN NGẮN của THẠCH-LAM

**D**IỀN đứng nèp vào bức cửa hàng nước, nhìn sang bên kia phố : một đám thư đang chen nhau trong công nhà máy di ra, người nào cũng có dáng mồi mèt : cái ánh sáng buông trưa mùa đông lúy mờ sám, làm cho họ nhấp nháy mắt và đưa tay lên che, như những người vừa bước trong bóng tối ra.

Điền nhận kỹ từng người, đưa mắt theo bọn họ dần bá vừa đi vừa truyền trò vui vẻ và nghịch ngợm. Chàng không thấy có Mai trong đám ấy. Điền đợi một lát nữa ; đến khi thấy hai cánh cửa nồng nề của nhà máy khép lại, Điền mới quay đi rảo bước theo các người thư. Một vè bắn khoan hiện trên nét mặt chàng.

— Không biết Mai ở đâu ? Hay là đã ra từ trước mà ta không trông thấy ?

Điền muốn nắm lấy mồi người thư dần bá mà hỏi, nhưng lại không dám. Vả lại, Điền sợ hãi người ta thế. Mai biết sẽ không bằng lòng chàng.

Điền vừa đi vừa nghĩ ngợi. Chàng nhớ hết lại các cử chỉ của Mai đối với chàng gần đây. Lần này không phải là lần đầu chàng dòm Mai không gấp. Trước kia, không bao giờ thế, vì Mai đã biết thế nào Điền cũng đến dòm nàng.

Vậy ra Mai đã cố ý lẩn tránh chàng. Sự hờn giận nỗi dậy trong lòng Điền, chàng nghiên chặt rằng : lại vùn vút bước mạnh trên hè phố.

Điền nhớ lại những ngày sung sướng khi còn ở nhà quê, khi chàng và Mai len lỏi đưa nghịch nhau trong những vườn chè trên sườn đồi. Mai là một cô gái tinh nghịch và lanh lợi, hay cười nói luôn miệng. Còn Điền là một anh trai ít nói và nhút nhát, trước mặt con gái hay ấp úng và ngượng nghịu. Tuy vậy, hai bên vẫn yêu nhau tha thiết như một đôi trẻ thơ ngày.

Rồi đến ngày cả hai gia-dình cùng nghèo. Điền và Mai cùng theo người nhà ra lĩnh tim việc. Mai được làm thư con gái trong nhà máy, còn chàng thi học việc ở một hiệu buôn. Hai người chỉ kiếm đủ tiền sống một cuộc đời thiếu thốn, và lỗi tim ở tinh thành. Cái tình của đôi bên, tuy vậy, vẫn không thay đổi, và cứ mỗi buổi xong việc làm, Điền lại đến nhà máy đón Mai

cùng về một xóm ở ngoại ô.

Điền thở dài. Chàng nhận thấy như ít lâu nay, Mai không hay truyền trò với mình nữa, mà hình như có ý lảng tránh.

Ít lâu nay, ngày nào Mai cũng đi chơi với mấy người bạn gái trong số, mấy cô gái lảng lơ và hay lầm dởm mà trước kia Mai vẫn tỏ ý ghét. Trước sự thán thidental, Điền một hôm đã ghen tức, nói mỉa bạn, thì Mai trả lời :

nhưng lại thối, sợ làm mất lòng

Mai, và chàng chắc rằng Mai cũng biết.

Một hôm, Điền bắt gặp Mai đang ngắm nghía mồi vật gì trong bàn tay. Chàng vừa đến gần thì Mai với đầu tay ra sau lưng. Điền giáng ra xem, thấy một cái nhẫn mài con bàng vàng. Chàng ngạc nhiên hỏi :

— Có mua nhẫn đấy à ? Tiền đâu thế ?

Mai ấp úng, ngượng nghịu không

sẵn trên đồi.

Đột nhiên, Điền đứng dừng ngay tại : chàng vừa thoáng thấy bóng Mai qua cửa kính một hiệu cao lầu nhỏ ở đầu ô. Điền rón réo đứng ngoài cái màn treo ở cửa kính, nhìn vào. Chàng thấy Mai ngồi với mấy bạn gái dương cười đùa vui vẻ, và cuối bàn có một người thư dân ông đang ghê tai thi thầm với một cô gái trong bon.

Khi trông thấy người ấy, quả tim Điền bỗng dập manh như mồi con chim sợ hãi. Mắt chàng hoa lên và chàng lảo đảo tựa vai vào bức tường cho khóc ngã.

Điền mới nhận ra người thư dân ông ngồi đó là một người thư cũng làm ở nhà máy với Mai, mà tất cả mọi người đều gọi là « bà mối ». Hắn ta chỉ có một công việc trong sướng, là dỗ dụ các cô gái nào mà ông chủ để ý đến. Người thư con gái được hắn vời đến, sẽ trở nên một bà chủ con trong sướng, quyền hành nắm trong tay, và nhất là được tiền để sắm sửa ăn mặc. Rồi một, hai tháng, khi ông chủ dâng chán, lại nhường chân cho kẻ khác.

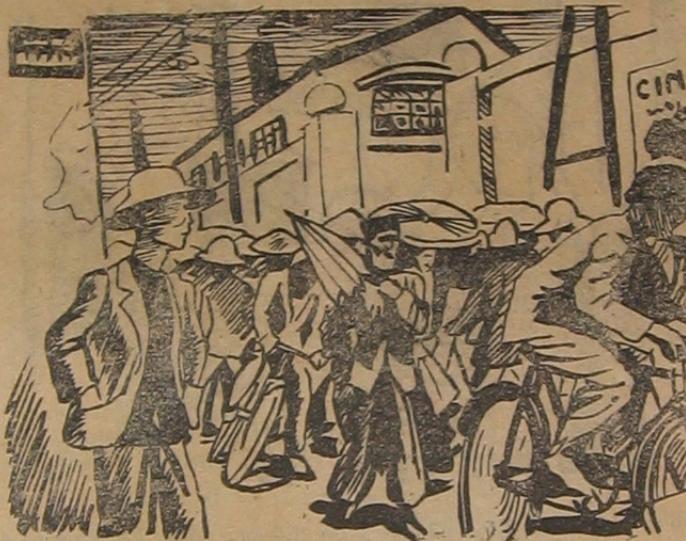
Nghĩ đến Mai cũng như những cô gái ấy, Điền lòng thắt lại như trước một tai nạn gì ghê gớm. Một cái chỏng váng chiếm lấy cả người chàng, Điền nghiêm rrig. khẽ lầm bầm : « Con khôn nạn ! »

Chàng muốn nhảy ngay vào phía trong lối ngay Mai ra mắng cho bô ghét. Hai tay chàng nắm lại : nhưng cái bản tình rất rát vẫn thẳng, khiến chàng lại lảng lạng rảo bước đi mau.

Về đến nhà, chàng nằm vật xuống giường, chán nản. Căn phòng chật hẹp, tối tăm làm chàng khó thở. Điền nhớ lại cái quang cảnh u ám buổi trưa : những thư thuyền đầy bụi bặm, những bộ quần áo sơ sác, cả căn phổ đèn dưới vết than, và nhất là cái nhà máy sừng sững với các bức tường loang lỗ. Điền lại nghĩ đến cảnh đồng ruộng ở quê hương, đến những rặng cây mà ánh sáng buổi mai làm rung động, đến cái hình dáng đáng yêu của Mai ở bên mình chàng.

Nghĩ đến những ngày sung sướng ấy, và sự nghèo hèn của mình bây giờ, Điền thấy tủi thân, rơm rớm nước mắt khóc.

(Xem trang 483)



— Bon ho cũng như tôi, có gì mà anh ghét ?

Điền giận lắm, nói :

— Thế có không điết tai sao mà họ có nhiều tiền tiêu ư ?

Mai lặng yên quay mặt đi không trả lời. Điền muốn cho Mai hiểu rằng những cô bạn đó trước cũng chỉ là những thư « con gái » như mọi thư khác, nhưng may được vừa mắt ông chủ, nên mới có nhiều tiền tiêu. Điền loan nỗi

trả lời. Điền hỏi gắng mãi, Mai nói lá của một người bạn gái cho mượn. Nhưng nhìn vào đôi mắt trong của Mai, Điền biết rằng Mai không nói thật.

Nghĩ đến đây, Điền thắc nao nao trong lòng : một điều lo sợ như thầm dồn vào tâm can chàng, cùng một lúc với một sự chán nản, một ý muốn rời bỏ cái đời bụi bặm ở chốn tĩnh thành này, trở về với nương chè vườn

## KÍNH-CÁO QUỐC-DÂN

Bản hiệu đem nhập-cảng trước nhất vào xứ Đông - Pháp nghệ dệt áo tricot ; mở đã lâu năm, có đủ các thứ máy móc tối tân mua bên Pháp và Đức, kinh-nghiệm nhiều nên bản hiệu chế ra nhiều kiều áo mới rất thanh-nhã và hợp thời,

Áo sơi (coton) cũng như áo laine đều dệt và may rất kỹ lưỡng, nên áo của bản hiệu bao giờ cũng đẹp và bền.

Áo CỰ-CHUNG nổi tiếng là tốt, đẹp không kém gì hàng tây, được Quốc-Dân hoan-nghênh, gần đây có nhiều kẻ bắt chước tên hiệu và kiều áo, xin các ngài nhận kỹ kéo lầm, cũng mất đồng tiền mua phải hàng xấu chóng rách.

Mua buôn, mua lẻ xin lại chính hiệu CỰ-CHUNG số nhà 100 phố hàng bông Hanoi.

CỰ-CHUNG

# VẾT THƯ' O'NG

TRUYỀN NGẮN của NHẤT LINH

**D**UNG nhìn qua nét chữ trên phong bì, lầm bầm :

— Lạy trời có tin mừng.

Tuy miệng nói vậy, nhưng trong thâm tâm nàng lại mong ngày có tin mừng, còn lâu mới đến, hay không bao giờ đến. Nàng với vàng sê phong bì, giờ bức thư đọc :

« Chỉ Dung.

Xin báo để chị hay rằng anh Địch và anh Kỳ đã được tha. Đó là một tin đích xác. Hiện giờ đã ở Hanoi, còn như bao giờ người ta giải về làng, em không được rõ. Vậy chỉ báo tin ngay cho chị Địch và chị Kỳ rõ.»

Dung vội buộc băng cho một người đau chân đến xin thuốc rồi dội nón đẽ về nhà báo tin cho hai em.

— Hai cô tha hồ mà mừng.

Hai con mắt Dung mơ màng nhìn ra chân trời xa lắc như cố tìm bóng một người mà nàng biết không còn bao giờ trở về nữa. Hoạch, chồng nàng, cũng bị dây ra Côn-dảo cùng một chuyến với Địch, em chồng nàng và Kỳ, em rẽ. Ba chị em từ lúc chồng bị dây vẫn ở chung một nhà và an ủi lẫn nhau cho nhẹ bớt nỗi khóc. Cách đây trên một năm, Dung được tin chồng mất ở Côn-dảo. Hai em nàng hết sức khuyên giải chị và thường nói :

— Đã bị dây chung thân thì sống với chết cũng thế thôi. Vả lại, ba chị em ta đã quyết coi như là chồng đã chết hẳn, thì can gì chị phải quan tâm đến sự sống, chết. Đằng nào chúng mình cũng là ba người đàn bà góa rồi.

Dung nhớ có hai em nên khuây dàn; ba người lại sống trở lại những ngày bình thường, lúc nào cũng gần gũi nhau và thân yêu nhau. Cho đến khi nhà nước ân-xá các chính trị phạm, Dung mừng cho hai em, săn sóc hồi tin tức các bạn ở Hanoi về Địch và Kỳ; nhưng nàng không khỏi ghen thầm, ghen đến nỗi chỉ mong cho Địch và Kỳ không được ân-xá. Nàng tự mắng :

— Sao mình lại nhỏ nhen, khốn nạn đến thế được.

Đau đớn nhất là nàng vẫn yêu hai em và mong cho hai em sung sướng.

Dung rút bức thư ở trong túi ra đọc lại rồi lầm bầm :

— Cốt nhất là mình phải giấu kín nỗi buồn riêng, mình không có quyền làm vần đục cái vui của người khác.

Tiếng bà nhiêu Bình làm Dung giật mình ngẩng lên :

— Thư gì đây cháu? Đã có tin mừng gì chưa? Sao lại khóc thế kia?

Dung đáp :

— Hai chú ấy được tha cả rồi, bác ạ. Cháu mừng quá không giữ nổi nước mắt.

thường. Nàng hỏi :

— Có việc gì thế?

Trinh và Thuận vẫn yên lặng nhìn chị. Dung chợt hiểu.

— Thím với dì biết tin rồi à?

Thuận nói :

— Bà nhiêu Bình vừa vào dây báo tin.

Dung rút bức thư, bảo Thuận :

— Thím đọc thư xem. Hai chú ấy đã về tới Hanoi.

Bỗng nàng nghĩ đến rằng bà nhiêu bắt gặp nàng đương khóc,

Nàng bỏ chạy vào trong nhà nằm gục trên giường. Trinh và Thuận đưa mắt nhìn nhau, yên lặng.

Dung giải khán bùn và lấy bát đưa ra bầy. Khi nhìn cái bát lè-loi đè riêng ở một góc bàn, chỗ mà chồng nřa nàng sẽ ngồi một mình giữa hai cặp vợ chồng mới đoàn-tụ, Dung phải hết sức giữ mới khỏi trá nước mắt. Nàng nhớ lại câu của chồng khuyên hôm từ biệt đè ra Côn-dảo.

— Em phải biết rằng vi khóc mới thành ra buồn, chứ không khi nào mặt vui tươi mà buồn được. Muốn không bao giờ buồn thì đừng bao giờ khóc cả.

Dung mỉm cười, nhưng không phải nàng muốn làm theo lời chồng dặn : chỉ vì nàng thấy câu của chồng nàng có vẻ ngộ nghĩnh. Nàng chạy xuống bếp rồi đứng ngắm Trinh đương phồng má thôi lửa, bụi tro bay lên phủ trắng cả vách khăn nhung.

— Thế nào, các cô nhà bếp mau chân mau tay lên. Đức anh chưởng đi thăm các nhà quen đã sắp về kia kia.

Trinh ngừng len, hai má đỏ ửng, mắt long lanh. Nàng vừa thở vừa nói :

— Khéo không hỏng Việt cả.

— Hỗng gì mà rối rit lên thế?

— Hỗng mất món đồ ăn này của em. Gió gi mà gió ghê gió góm thế này, cứ chốc chốc lại tắt bếp.

Dung nói :

— Khê cháy ăn cũng ngon. Hay nói cho đúng, có làm ngon cũng vô ích. Còn ai nghĩ gì đến ăn nữa.

Trinh múc thức ăn ra đĩa, đẽ mũi ngửi hơi bốc lên, vui mừng nói :

— Không việc gì, thơm lị... Nhà em lúc... sinh thời chỉ thích ăn có một thứ này. Chị tinh xém săn năm nay làm gì có món này mà ăn.

Dung bẽ :

— Dùng chữ nho không biết đường mà dùng. Ai lại nói lúc sinh thời... trong khi chị ấy còn sống sờ sờ, dám xác về...

Thuận ở ngoài đi vào tay cầm một đĩa cây cài non vừa đem ra từ ngoài bể nước mưa. Nàng nói :

— Cô ấy nói sinh thời thế mà đúng, đã coi như là chết đi, nay



Nhung bà nhiêu Bình đã hiểu vì sao Dung khóc. Bà lắc đầu thương hại, nói :

— Rõ tội nghiệp cho cháu tôi quá.

Sợ về ngay hai em tất biết là mình vừa mới khóc, Dung rẽ vào tam quan chùa làng và đứng một lúc lâu đợi cho khô hẳn nước mắt.

Khi Dung về tới nhà, Thuận và Trinh đang đứng ở hiên thi thăm nói chuyện. Dung thấy hai em quay ra nhìn mình một cách khác

tất thế nào cũng kè truyện lại với hai em. Trinh và Thuận vì thương hại nàng, không dám lộ vẻ vui mừng. Dung cảm động nói :

— Mong mỏi mãi..., nhận được thư... chị mừng quá hóa khóc.

Nàng nghẹn ngào ở cõi, rời nước mắt úa ra chảy giòng giòng trên má, rơi cả xuống lá thư còn cầm ở tay. Nàng mỉm cười, ngượng nghịu nói :

— Rõ thật chị hay mau nước mắt quá. Đấy... lại khóc rồi đấy...

## ĐÃ CÓ BÁN

## BÓNG MÂY CHIỀU

của HÂN-THẾ-DU

Giá. . . . . 0:35

Nhà xuất bản ĐỜI NAY đứng bán. Bưu phiếu xin gửi về ông NGUYỄN-TƯƠNG-TAM, 80 Grand Bouddha, HANOI

Tổng phát hành 44 Hàng Da Hanoi.

sống lại thì hồi trước là sinh thời...

Thuận lấy tay vỗ những cành non lên nhìn một cách âu yếm rồi nói tiếp :

— Lúc sinh thời... nhà em chỉ thích ăn canh cải non dầu mè. Em phải bảo nó sang xin tận nến bắc cả, chỉ được có ngàn này, ít quá.

Thuận vừa cho cải vào nồi vừa nói một mình :

— Chắc là ăn phải khỏe, chứng này chẳng đủ được.

Rồi nàng quay lại phía Dung :

— Chị có thấy nhà em khỏe hơn độ trước không?... phải cái đèn tự.

Trinh tiếp lời chị :

— Cả đèn tiếng nói cũng dời khác trước. Tiếng nhà em, em nghe là lạ... đèn hay.

Dung nói :

— Thế nào mà chẳng hay.

Nàng đứng vén tay vào cánh cửa, bằng khuông nhìn hai em vừa cẩn cù nấu nướng vừa hi



hứng nói truyện dền chồng mình. Dung mỉm cười và nghe những lời nói của hai em, nàng có cái cảm tưởng của một người tinh

ngồi trong một bữa tiệc chung quanh ai cũng say cả. Dung thấy trong lòng hơi vui vui; cô lè nàng đã bắt đầu có thể lấy cái mừng của hai em làm cái mừng chung cả cho nàng. Nàng tưởng-tương suốt đời hai em ở cạnh nàng mà lúc nào cũng yêu thương người chị xấu số đã riêng chịu phân lẻ loi.

©

Trời tối dần dần, nhưng Dung vẫn đứng tựa cửa nhìn ra khu vườn con. Tiếng gió rít trong lũy tre lấn với tiếng nói truyện thăm của hai vợ chồng Địch lọt vào tai nàng. Dung không còn cái hy vọng được hai em ở cạnh mình nữa; từ sáng đến giờ, Kỳ và Địch chỉ bàn đến truyện xin phép di nơi khác làm ăn và đem cả vợ đi. Trinh và Thuận cũng tỏ ý thích như vậy, không nghĩ gì đến nàng cả. Nàng không trách gì hai em, nàng chỉ đau đớn nhận ra rằng từ giờ trở đi, trong đời Trinh và Thuận, nàng là một người không kè đến nữa. Nàng sẽ ở lại nhà một mình tro troi, không còn ai để an-ủi mình và xuất đời sống với những nỗi thương nhớ chồng không bao giờ nguội.

Trong nhà, tiếng Địch và Thuận nói với nhau nhỏ dần. Sợ làm mất tự do của hai em, Dung nói:

— Thím bảo nó đóng cửa ngồi cần-thận. Tôi buồn ngủ quá, phải đi ngủ đây.

Nàng vào buồng đóng cửa lại. Vừa nắm vật xuống giường, nàng thấy nước mắt chảy ra ràn rụa. Nàng phảiぬc lên mấy tiếng cho khỏi khóc to. Ở ngoài kia, tiếng nói truyện vừa im. Dung chắc hai vợ chồng đương hồn nhau. Nàng kéo cái gối bồng áp vào mặt để làm mát những tiếngぬc mỗi lúc một to. Ngực nàng khó thở, quả tim nàng như ngừng lại. Nàng tưởng già khóc lên được mấy tiếng thì sẽ nhẹ nhàng xiết bao. Sợ không giữ nổi, Dung vứt cái gối đi, lấy cánh tay đè mạnh ngang miếng. Bỗng nàng lối tăm cả mày mặt. Đè giữ một tiếng kêu thét suýt thoát ra, hai hàm răng nàng vội cắn nghiến lấy cánh tay nàng. Dung ngất đi.

Ở ngoài nhà, Thuận muốn dò xem chị đã ngủ chưa, hỏi to:

— Lúc nãy chị dặn gì em thế?

Không thấy tiếng đáp, Thuận âu yếm nhìn chồng, thản thompson nói:

— Chị ấy đến tài. Bao giờ cũng vậy, cứ đặt mình xuống là ngủ ngay được.

Nhất-Linh

## Trong bóng tối buổi chiều

(Tiếp theo trang 481)

Buổi chiều, Điền sang nhà Mai, thấy nàng vừa mới đi làm về. Lặng lặng chàng đến gần Mai, bảo:

— Cô Mai, cô ra đây tôi có câu chuyện muốn nói.

Mai ngược mắt nhìn chàng rồi bước theo sau. Hai người lặng yên đi trên con đường đất ra bãi cỏ

Bỗng nhiên Điền ngừng lại. Mai hai tay áp mặt xuống khóc. Chàng nghe thấy những tiếng nức nở làm rung động vai nàng.

Điền cảm động cái xuống đè an ủi người yêu. Nhưng chàng lại cứng ngay dậy, mắt mờ to ngạc như người điên. Điền mới nhận thấy cách ăn mặc và trang



sau nhà, chỗ mà mọi khi hai người vẫn gặp nhau nói chuyện.

Đến nơi, Mai ngồi xuống vè hè, như chờ đợi Điền nói trước. Điền đứng yên bên cạnh không biết nói gì. Cái thương yêu và giận dỗi rối loạn trong lòng chàng và những câu muốn nói ngập ngừng như không ra khỏi miệng. Mai Điền mới cất tiếng hời run:

— Em Mai, sao dộ này em cứ tránh tránh anh? Em không yêu anh nữa hay sao?

Rồi Điền không rõ minh nói gì nữa: tất cả những sự nỗi üz, thương yêu chàng nói ra cả. Điền nhắc lại đến những ngày đầm ấm ở thôn quê, đến cái tình thân thiết của đôi bạn. Lời chàng dùi dằng vá tha thiết như lời van xin, của một người đau khổ.

điểm của Mai, những nhẫn và hoa tai lấp lánh dưới mái tóc, bộ quần áo tươm tất và sang trọng như các bà giàu có.

Nhất là đôi môi hơi cò vél son của cô gái trước kia què mộc mạc làm chàng rùng mình nghĩ đến những bộ mặt trắng phản, những bộ môi đậm son như thâm máu mà chàng thường trông thấy trước cửa những chỗ ăn chơi.

Một cảm giác lạnh lẽo thăm thia vào tận tâm can. Điền hình như thấy một cái sức mạnh vô cùng đến chia rẽ Mai với chàng. Một nỗi đau đớn nghèn ngáo chèn ngang cổ họng, Điền nén lên một tiếng rồi cúi đầu chạy trốn trong bóng tối của buổi chiều vừa xuống.

Thạch Lam

## GIẢI THƯỞNG TỰ LỰC VĂN ĐOÀN

năm 1936

Theo như lời đăng trước, năm 1936 chúng tôi tổ

### MỘT GIẢI THƯỞNG 100.000

để tặng những tác phẩm có giá trị, bất cứ về loại gì: tiểu thuyết, phóng-sự, khảo luận, kịch, thi ca, sử ký, văn vân... Hội đồng chấm thi sẽ toàn là người trong Tự Lực Văn Đoàn. Cuốn sách được thưởng vẫn thuộc quyền sở hữu của tác giả.

#### THÈ LỆ

- Phải là tác phẩm của mình, không ngược với tôn chỉ của Tự Lực Văn Đoàn, không nhận sách dịch hay phỏng thuật, hoặc sách đã xuất bản hay đăng báo rồi.
- Phải dài trên 70 trang giấy học trò; 19cm x 30cm, sách vở thi ca: 40 trang.
- Giấy đề tên tuổi và chỗ ở cho vào phong-bì kín, gửi kèm với bản thảo.
- Đầu năm 1937 sẽ công bố kết quả. Khi nào hết hạn thi sẽ công bố sau.

Xin gửi về ông: Nguyễn-tường-Tam, 80, Grand Bouddha — Hanoi  
TỰ LỰC VĂN ĐOÀN

GIÁ MỘI ĐÔI TÚ:

**3\$50** TRỎ LÈN



Giày kiểu mới mùa bức 1936 bằng vải thông hơi đi rất mát chân, đeo và bền hơn các thứ vải thường — Có trước nhất ở Đông-dương tại hiệu

**VAN - TOAN**

95 - PHỐ HÀNG ĐÀO - HANOI

Có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và là mát chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh

## NHÁY - ĐẦM

Theo Xá-Giao các ông  
các bà cần phải biết

(3 giờ nhảy được) (học phí năm đồng)

CÁC BÀ HỌC RIÊNG. Hồi M<sup>r</sup> I-DOD 12 NGUYỄN-TRÃI  
(cạnh bến Hàng Da) — HANOI

## TRƯỜNG THANG-LONG

là trường tư thục to nhất,  
vững bền nhất ở Đông-pháp

CHO TIỀN VIỆC TIẾP  
KHÁCH TỪ NAY

Phòng C. P. A.

COMPTOIR DE PUBLICITÉ ARTISTIQUE

Tất cả các bạn muốn đăng  
quảng-cáo, hay giao-dịch mọi  
việc về quảng-cáo xin đến

### Salon de coiffure TRAC

Số Hàng Gai Hanoi thương lượng vì  
M. NGUYỄN-TRỌNG-TRẠC directeur

C.P.A.

tùy nào cũng sẵn sàng tiếp các bạn ở đó.

## BÌNH - DÂN

82 Rue Tien Tsin — HANOI



Phở - Chả Nem - Thang Cuôn

Sắp mở thêm phòng ăn trên gác

Lịch sự — sạch-sẽ

P  
O  
U  
R

Tous vos imprimés  
Papier à lettre  
Factures  
Cartes de visite  
Cartes de mariage  
Cartes deuil

Adressez-vous à l'Imprimerie :

## THỦY-KÝ

98, Rue du Chanvre - Hano

43, Rue Jules Ferry - Hano

## HOTEL DE LA PAIX — HANOI

Entièrement Remis Neuf  
Salle de Café Moderne — Billards  
Fraîche et agréable  
Au centre de la Ville et des affaires

Sa cuisine est réputée la meilleure de Hanoi  
Le Restaurant de La Paix est le rendez-vous de la bourgeoisie annamite, à qui le meilleur accueil est toujours réservé.

Repas soignés à 1p.20  
Chambres R-P Bert à partir de 1p.50  
Pension table au mois à partir de 35p.00  
Chambre et Pension — id — 60p.00

Salle Grill-Room — Salons Particuliers  
Diners Fins sur Commande  
Téléphone n° 48

CHARLES GUILLOT — Propriétaire - Gér

Ngài nào muôn

**BẢO-HIỂM NHÂN-THỌ**  
hoặc

**BẢO-HIỂM XE-HƠI**

chỉ cần gọi máy nói lại nhà đại-lý cho công-ty bảo-hiểm to và lâu nhất « Compagnie d'Assurances Générales » :

**BÙI-DÚC-DẬU**

Représentant de Commerce

30, QUAI CLÉMENCEAU - HANOI

là được người lái tận nhà hẫu truyền ngài ấy ngay

Téléphone n° 717

Code National Français

Imprimerie Thuy-Ky — Hanoi

Le Gérant Nguyễn-Tường-Tai

# Sữa NESTLÉ

Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v.v.  
Ở TRUNG-KÝ BẮC-KÝ VÀ CAO-MAN



## LẦN ĐẦU TRONG Y-HỌC VIỆT-NAM « QUYỀN NAM-NỮ BẢO-TOÀN »

mà báo Khoa-Học đã tặng cho tác-giả của nó: «... ông y-học-sĩ Lê-huy-Phách là người đã chịu khó nghiên cứu về thuốc Nam thuốc Bắc, nay ông lấy kinh nghiệm mì xuất-bản quyền sách có ích này... « Nam-Nữ Bảo-Toàn » chuyên nói những bệnh của Nam-Nữ thanh-niên ta lại có cả bài thuốc để chữa bệnh. Thật là một quyền sách thuốc rõ ràng và dễ hiểu, ban trai nên có để làm cầm nang...» Báo Annam Nouveau: «... M. Lê-huy-Phách qui s'est spécialisé depuis nombre d'années dans les maladies vénériennes, vient de faire paraître un livre d'hygiène sexuelle: Nam-Nữ Bảo-Toàn. Un préjugé fâcheux a toujours existé chez nous qui fait que les parents cherchent à tenir les enfants dans l'ignorance complète de cette question pourtant vitale c'est bien le cas de le dire. A notre avis, on ne peut préserver les adolescents des maladies vénériennes que si l'on leur en démontre toutes les horreurs et les terribles conséquences. C'est un grand plaisir que nous recommandons le nouveau livre de M. Lê-huy-Phách à la jeunesse» Báo Trung-Bắc Tân-Vân: «... Cuốn Nam-Nữ Bảo-Toàn này thuộc về y-học, ông Phách đã dày công nghiên-cứu, sưu-tầm mới biên thành sách...» «Đối với cuốn Nam-Nữ Bảo-Toàn này tôi sở dĩ vui lòng cầm bút giới thiệu là vì thấy ông Lê-Huy-Phách, lần đầu trong y-giới Việt-Nam đem thực học giúp ích cho đồng-bào về những bệnh nguy-hiểm với các bài thuốc già-truyền...» Bản-quán thấy quyền sách có giá-trị như thế, nên thương lượng cùng ông Phách, ông đã bằng lòng cho bản-quán làm Tông-phát-hành quyền sách ấy. Sách « Nam-Nữ Bảo-Toàn » đã được hầu hết các báo-chí ba-kỳ ca-tung và hoan-nghênh, vậy bản-quán cũng nói thê-n rằng: trong nhà có một quyền « Nam-Nữ Bảo-Toàn » cũng như có một thầy lang lão-luyện chuyên lo tài-bệnh cho gia-dinh mình.

## TRƯỚC ĐÂY MỘT THÁNG NGƯỜI TA BẢO TÔI LÀ DA CÓC



## Bây giờ da-dé tôi rất mịn màng mềm mại

Có hàng nghìn phụ-nữ trước kia nước da rât lâ sầu sa mà chỉ theo cách dân-tiễn này trong có 15 hôm mà đã được nước da sáng sủa và mềm mại. Đà bao lâu nay những nhà chuyên môn nghiên-cứu về da-dé khuyên nên lấy dầu olive chế riêng hoà với kem mủ lâm cho da được chong-tréo những thứ ấy hiện bây giờ chong Crème Tokalon màu trắng (không nhờn) có cả chất ấy ăn vào lỗ chân lông làm tan những bụi bặm cầu-sâu vào ở trong lỗ chân lông mà sâ-phòng với nước không thể nào rửa sạch được. Những tàn-nhang cũng mất. Crème Tokalon màu trắng có những chất bô-tâm những lỗ chân lông nhỏ lại, da-dé được tươi, sáng sủa và mịn màng. Dùng thử Crème Tokalon màu trắng sẽ được kết quả mỹ-mẫu, nếu không sẽ giũ lại tiền.

ĐẠI-LÝ:

F. Maron A. Rochat & Cie  
45-47, Bd. Gambetta, HANOI

MUA BUÔN HỎI TẠI:  
NAM-KÝ THƯ-QUÁN  
17, Francis Garnier, Hanoi

Có bán tại các nhà đại-lý Lê-Huy-Phách và các hàng sách lớn mọi nơi

*Mai Dé*

26 R.DU SUCRE  
HANOI

Lanh Lati  
độc quyền Đông Dương  
LEN. DA VÀ TOLUA  
ĐÚ CÁC KIỂU MODE VÀ CLASIQUE  
Đôi hoa bá nhiều  
hàng tây-hàng tầu  
NƯỚC HOA Coty  
Bán buôn  
và bán lẻ.

## NGÀY NAY

TÒA-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ:  
80, Đường Quan-Thánh, 80 — HANOI  
GIÁY NÓI: Số 874

GIÁ BÁO	MỘT NĂM	6 THÁNG
Đông-Dương	3\$80	2\$00
Pháp và thuộc-dịa	4.20	2.50
Ngoại quốc	7.50	4.00
Các công sở	8.00	

MUA BÁO KÈ TỪ 1<sup>er</sup> VÀ 15 VÀ PHẢI TRẢ TIỀN  
TRƯỚC NGÂN PHIẾU XIN GỬI VỀ ÔNG NGUYỄN  
TƯỜNG-TAM, 80, ĐƯỜNG QUAN-THÁNH, HANOI

MỘT Ý MỚI

# LOẠI SÁCH GIÁ RẺ

GIÁ ĐỘC NHẤT 15 XU

# SÁCH NẮNG MỚI

TƯ LỤC VĂN ĐOÀN

## NẮNG MỚI

GIÁ ĐỘC NHẤT MỘT HÀO RUỒI

## NẮNG MỚI

GIÁ ĐỘC NHẤT MỘT HÀO RUỒI

## NẮNG MỚI

GIÁ ĐỘC NHẤT MỘT HÀO RUỒI

## NẮNG MỚI

NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY

1  
9  
3  
7

1  
9  
3  
7



NẮNG MỚI HỮA HẸN NHƯNG NGÀY MỚI

# NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY

ĐÃ CÓ BÁN

# TỐI TẨM

CỦA NHẤT-LINH